

MỌI SỐ 0510

Sinh tử tử do (tập thứ)  
Rặng mây

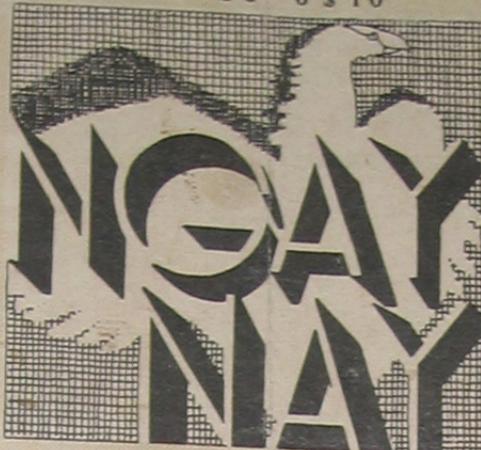
LƯU QUỐC CỘNG  
VĂN HÓA PHÁP  
56 C 563

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 26

# TỜ BÁO CỦA

1. — NGÀY NAY  
TRÔNG TÌM

NGUYỄN KHAC TRẦN  
Nhà văn



2. — NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

CHỦ NHẬT 20 SEPT. 1936

# MỌI NGƯỜI

3. — NGÀY NAY  
TIỀU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



CHÙA BÁCH MÔN  
(Tiền-Du — Bắc-Ninh)  
của Họa-sĩ NGUYỄN GIA-TRÍ

SẮP MỞ NAY MAI

HIỆU THUỐC TÂY  
PHỐ HÀNG ĐÀO

# Pharmacie LUYEN

NGUYỄN - ĐÌNH - LUYỆN  
■ DƯỢC SƯ HẠNG NHẤT ■

Số nhà 87-89, Phố Hàng Đào — HANOI

Kiều nhà của Kiến-trúc NGUYỄN-GIA-BÚC

NHỮNG CỬA HÀNG  
**IDEO**  
LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRÀNG  
BÁN HẠ GIÁ MỌI THỨ  
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ

RA VÀO TỰ DO

VIÊN-ĐÔNG ĂN-ĐƯỜNG

BẢN SÁCH VỎ GIẤY BÚT  
HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

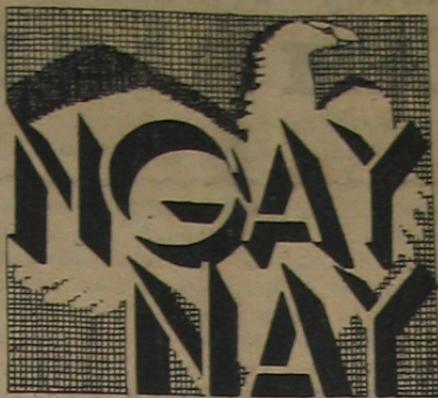
Le Cognac Hennessy  
est le meilleur

COMME APÉRITIF  
— prenez un —  
**HENNESSY SODA**

COMME DIGESTIF  
— prenez un —  
**HENNESSY**

Agents : RONDON & C°  
18, BOULEVARD ĐỒNG-KHÁNH — HANOI

# 1° TRÔNG NGAY VÀ TÌM



## — 10 ĐIỀU TÂM NIÊM — CỦA BẠN TRẺ

### TIẾN...!

**K**HÔNG còn hoài nghi gì nữa, dân tộc ta, nước Nam ta cần phải hoàn toàn theo mới.

Tiếp xúc với vền minh thái tây đã già nua thế kỷ mà đến bây giờ vẫn còn phải hờ hững như vậy là châm lầm, châm quá lầm rồi!

Ta cần phải đem hết nghị lực và lòng nhiệt thành ra làm việc để vớt lại thì giờ đã mất, để đèn bù vào sự châm chích kia.

Không sợ lời dị nghị, cần phải quả quyết Âu hóa một cách mạnh bạo ngay từ hôm nay.

Ta cần phải có hai cuộc cách mènh.

Một cuộc cách mènh trong lòng ta. Trước khi làm một việc gì, ta phải xung nghĩ để hành động của ta hoàn toàn là hành động của một người có óc tân tiến. Sau khi hành động, ta lại cần xung xem xét trong công cuộc, tư tưởng của ta có còn rót cẩn bã của óc thủ cựu hay không, để ta liệu khu trừ ngay.

Một cuộc cách mènh ngoài gia đình và xã hội. Một việc ta đã cl o lá hợp với tư tưởng mới, ta làm đã dành, nhưng ta còn phải giảng giải, dẫn dụ cho người chung quanh ta quy phục nữa. Mỗi người theo mới phải là trạng sư cho sự Âu hóa vây.

Không nên ngã lòng vì những điều trớ ngai và lúc nào cũng ngờ rằng sau lưng ta, bao giờ cũng có một số đông người cùng một ý tưởng muốn theo mới như ta ủng hộ khuyễn khích.

Nào những ai thành thực muốn cho nước ta, dân ta sống một đời mới đáng sống... đừng cả dậy!

Hoàng-Đạo

### ĐIỀU TÂM NIÊM THỨ HAI

## TIN Ỏ' SỰ' TIẾN BỘ

### MỘT NGÀY CÓ THÈ MỘT HƠN

TÔI nhớ hồi còn nhỏ được nghe một câu truyện lý thú, tôi rất lấy làm thích, không hiểu được trọn nghĩa. Một bậc hiền triết, — tôi không nhớ rõ là Trang-tử hay Khổng-tử, — một hôm thơ thần trong một cảnh đồng rộng. Thời ấy, thánh nhân còn có nhiều thời giờ nhàn rỗi, nên bậc hiền triết thông thả lẩn theo đường có hóng mát. Đến một thửa ruộng, thấy

một người dập gầu lấy nước ở ao lén ruộng, bậc hiền triết thán phục kêu lên rằng :

— Tiện vậy thay!

Qua thửa ruộng bên cạnh, bậc hiền triết đe ý đến một ông cụ già múa ở ao từng gáo nước một đồ lén gốc lúa. Bậc hiền triết lấy làm ngạc nhiên, hỏi :

— Sao ông cụ lại lão thản như vậy. Ông cụ làm gầu gỗ mà dập có tiện hơn không?

Ông cụ già mỉm cười không trả lời.

Hỏi gặng mãi, ông cụ mới nói rằng :

— Ông biết một, không biết hai. Dùng gầu gỗ đe dem nước lén ruộng tiện thật, nhưng sẽ đưa dân ta vào một con đường nguy hiểm. Vì đã tiễn, lại muốn tiễn hơn nữa, ý muốn của người ta thành ra không bao giờ cùng, bần tính thiên nhiên của người ta sẽ

truy-lạc dần đi.

Bậc hiền triết nghe ông cụ nói sực tĩnh ngô, vội vàng sụp xuống lạy tôn làm thầy.

Tôi hồi nhỏ nghe câu truyện ấy cũng thán phục ông cụ già y như bậc hiền triết kia vậy. Là vì độ ấy tôi chưa hiểu thế nào là trào phúng. Ý chừng bậc hiền triết kia là một nhà thủ cựu, có người già ra câu truyện đe tỏ cho ông ta cái vò lý của thuyết bài

# Về dịp nòi liên đường xe lửa Nam Bắc, sẽ ra sò TRUNG NAM BẮC MỘT NHÀ

CÓ TRANH PHỦ BẢN « MÙA THU » CỦA HỌA-SĨ NGUYỄN-GIA-TRÍ CÙNG MỘT KHÔ VỚI BÚC TRANH « MÙA HẠ » CỦA HỌA-SĨ LÊ-PHỐ  
Không tăng giá báo

bác sự tiến-bộ. Ông cụ già cho sự tiến-bộ — từ cái gáo đến cái gầu đã có một bước dài trên đường tiến-bộ — là có hại, nhưng ông ta quên mất rằng ông dùng gáo cũng đã làm giảm mất bản tính thiên nhiên của người rồi.

Tiến-bộ không thể có hại được, lẽ đó bây giờ ai cũng cho là dĩ nhiên. Nhưng còn có người bảo loài người không còn có thể tiến-bộ được, ý họ muốn nói về phương diện đạo-dức. Thánh nhân ngày xưa đã nói đến cực điểm của sự tu thân, ngày nay và ngày mai ta chỉ còn có cớ nói theo dẫu cũ mà thôi.

Ấy chì vì thế mà dân tộc ta từ ngàn năm nay cứ nầm bẹp dí ở một chỗ, không cất đầu lên nỗi. Ta mãi nhìn về quá khứ, tự bắt mình vào trong khuôn phép bất di-dịch, vì do tay những người ta cho là đại hiền, là thánh nhân, — nên ta cứ đứng nguyên một chỗ như pho tượng vô tri.

Ta đã biết vậy, thì ta cần phải thay đổi hẳn thái-dộ.

Ta phải tin ở sự tiến-bộ. Tin rằng có tiến-bộ, ấy là ta đã tiến-bộ rồi đấy. Có tin ở sự tiến-bộ, ta mới có thể lo hành-dộng để đi tới sự tiến-bộ được. Lòng tin ấy, không phải là ai cũng có cả. Có nhiều người, trước sự ngu muội của dân quê đốt nát, sợ hãi, tắc lưỡi than thầm: «những hạng người không ra người này còn trông mong gì được» Dân ta hầu hết như vậy cả; hầu hết đốt nát, ngu tối. Vậy theo những người yểm thế ấy, không còn mong đợi dắt họ đến con đường ánh sáng của văn-hóa thái-tay được. Nếu ai này cũng nghĩ như vậy, nếu ta yên trí rằng người dân không thể cảm hóa được, thì họ sẽ đời đời chịu đựng cái tình cảnh thảm đậm, tối tăm, không bao giờ thoát ly ra được. Vậy ta phải nghĩ rằng họ cũng như ta, cũng như dân sáng suốt của các nước văn minh, vì họ cũng là

người. Là người, nghĩa là có lương tri như ta, nghĩa là bản tính có thể một ngày một tốt, một hay hơn. Tin ở sự tiến-bộ, xem vậy tức là tin ở lương tri của loài người, tức là tin rằng người ta, những công cuộc, chế độ của người ta có thể tiến dần đến sự toàn mỹ, toàn thiện được.

Tức là tin về dù phuơng diện — tinh thần, luân lý hay vật chất — người ta có thể dần dần đưa nhau đến một đời đẹp đẽ, đáng yêu, đáng kính hơn.

Nói đến sự tiến-bộ về phuơng diện luân lý, chắc các nhà nho nữa mùa cười nhật đề ché-nhạo. Họ đưa vào những sự xung đột của hai nền luân lý cũ, mới đề riều ý tưởng tiến-bộ của ta. Nhưng, cứ bình tĩnh mà xét, về luân lý, ta có một quan niệm có nhân đạo hơn xưa nhiều lắm. Mà rồi sau đây quan niệm của ta về phuơng diện ấy chắc chắn là sẽ hợp với nhân đạo hơn quan niệm của ta hiện giờ.

Về mặt tinh thần và vật chất điều cốt yếu là ta tin ở sự tiến-bộ của khoa học. Đời ta đương sống hiện thời là một đời khoa học: có cường cường mới sinh tồn được, còn nhu nhược ắt phải lẩn hối đào thải. Ta phải nỗ lực đi với cuộc đời khoa học ấy, dặng tỏ ra rằng ta cũng đáng sinh tồn.

Chúng ta đã chán nỗi đứng nguyên mãi một nơi, mắt dăm dăm nhìn vào những cõi tục rêu phong — những tục lệ càng cõi bao nhiêu, rêu càng phong bấy nhiêu. Chúng ta cần phải quả quyết công bố ý chí của ta: ý chí sống một đời đáng sống dưới ánh sáng mặt trời, sống một đời văn minh.

Muốn vậy, ta cần phải thành thực tin ở ta, tin ở những động lực tiêm tàng trong lòng ta, tin ở sự tiến-bộ của ta và của cả loài người.

Có lòng tin ấy, tương-lai của ta sẽ không thể nào không rực rỡ được.

Hoàng Đạo

## MUỐN CHO TÌNH THẾ SÁNG TỎ

VỀ thái độ các phái, các giới khi trú tinh việc thảo tập thỉnh cầu, vì không ai nói gì, hình như giữ riêng với nhau trong bóng tối nên tôi phải viết bài này, mong sao mọi người được rõ tình trạng hiện thời. Tôi xin hết sức giữ địa vị trung lập không khen vực và không công kích ai.

Ông Lục và phái ông Lục, những giới linh tinh, giới Lao động và ông An

Sau khi đăng mấy gióng hô hào trên báo Annam Nouveau, ông Lục viết giấy mời hơn ba mươi người thuộc gần đủ mọi giới, rồi một Ủy ban lâm-thời thành lập. Người trong ủy-ban ấy tự cử ra chứ không ai là đại biểu cho giới nào cả. Trong ủy ban có ông Luc, một vài người về phái ông Lục và những người khác không về phái ông Lục mà cũng không về đảng phái nào cả. Hôm mồng 5 tháng 9, ủy-ban có họp, đã định cách mời các giới và đã có lời bá cáo trong các báo chí.

Hiện nay, trong 16 giới ủy ban định mời, có hơn mươi giới đã cử đại biểu; còn một vài giới như Nông giới, Lao động giới, Nữ giới và khố lô chức nên chưa làm xong việc. Như ý tôi, ông Lục nên lấy

tư cách là nghị trưởng đứng lên xin phép chính phủ để họ được để dang hợp nhau bám định, miễn là họ giữ yên ổn không lâm rối cuộc trị an — Nếu đến ngày 21 tức là ngày ủy ban lâm thời nhường chỗ cho ủy ban chính thức, mà các giới đó cũng chưa có đại biểu thì ủy ban chính thức sẽ lim cách giúp họ, hay nếu họ không cần ai giúp nữa thì mời họ vào để cùng làm việc.

Nhưng... hình như Lao động giới muốn di riêng vì họ chưa biết có nên cùng làm việc với các giới khác không; họ cho là họ được cử ít đại biểu quá, sợ những giới quyền lợi trái ngược với họ tìm cách dim họ. Cùng di với giới lao động có ông An.

Ông An có tỏ ý muốn lao động giới cử thêm đại biểu (ủy ban lâm thời đã bằng lòng) và ông không công nhận ủy ban chính thức sẽ họp nay mai. Ông đòi cử riêng người và họp riêng một ủy ban khác.

— Câu truyền vi vây thành ra rắc rối. Điều thứ nhất ông An và ông Luc không có quyền cử ai cả. Còn như họp riêng một ủy ban khác, thì là thừa: đại biểu của một giới nào thi di đâu

cũng là đại biểu của giới ấy. Vậy rút lại chỉ có một câu hỏi: có thể hợp tác với nhau được không?

Một bên là: hội đồng chính thức (do ủy ban lâm thời mời) trong đó có đại biểu hội đồng dân biểu (1) đại biểu hội viên hàng tinh, đại biểu các nghề lao tám, các trưởng tur, đại biểu bảo giới v.v. tất cả độ 11, 12 giới.

Một bên là: các lao động giới và ông An.

Câu hỏi ấy ông Lục cũng như ông An không ông nào có thể trả lời được.

Phải đợi.

Đại khỉ nào có hội đồng chính thức và có các đại biểu của các giới lao động. Lúc đó hai bên sẽ chấm chước, nhân nhượng xem có thể hợp tác với nhau được không.

Nếu hợp tác với nhau được thì hay nhất. Đô phải cải cảnh đáng buồn như trong Nam hai nhóm trước họp nhau, giờ phải chia rẽ vì không chịu nhân nhượng nhau.(2)

Chúng tôi, thuộc về bảo giới là một giới không ngã về bên nào, chúng tôi rất mong được thấy sự hợp tác đó.

(1) Đại biểu là ông Lục và ông An.

(2) Nhóm Trương Văn Bến, Trần Văn Khê v.v... và nhóm La Lutte thay mặt cho lao động giới.

Mấy lời phân trần riêng để tránh mọi sự dị nghị

Tôi vào ủy-ban lâm thời không phải là lấy địa vị người của một phái nào, hay người thay mặt cho bảo giới tôi chỉ lấy tư cách một nhà làm báo vào để cùng với những người khác làm việc và để nghe ngóng, trông tim. Hôm mấy nhà báo họp riêng với nhau, có ông Huy (Đông-pháp), ông Thái (Khuyển-học), ông Học (Việt báo), ông Lục, ông Thành (Annam Nouveau) ông Hưng (Saigon) và ông Cường, ông Lư (Hanoi báo), các ông ấy có tỏ ý muốn tôi cử tự tiện tim thêm một vài nhà viết báo nữa để làm việc cho bảo giới, nhưng ý tôi chỉ cốt sao họp được làng báo để làng báo cử lấy đại biểu chính thức — Việc mời đó tôi muốn để cho một tờ báo hàng ngày làm; vì ông Huy, thư ký ban trị sự tạm thời của bảo giới từ chối, nên tôi phải nhờ ông Luận là người nhiều tuổi nhất.

Hôm 16 tháng 9, làng báo đã họp (1) và đã cử xong đại biểu. Như ý tôi thi đấu ở ngoài họ có chia ra từng nhóm không hợp tác được với nhau, đại biểu bảo giới v.v. nên di với bất cứ nhóm nào, cố sao cho ở đâu cũng thấy có điều think cầu chung của bảo giới.

Nguyễn-trường-Tam

Tôi này vì thiếu chỗ nên không dám được bài nói về cuộc hội họp của bảo giới. Đại biểu bảo giới là các ông: Nguyễn Văn Luân, T. B. T. V. Ngô-v-Phi, B. P. R. X. Sóc V. B. Trần Khanh Giú N. Nay Vũ-nغو-Liễn La tribune Républicaine, Vũ Liễn Le travail, Vũ định Di L'Effort.



# XÃ GIAO

Xung hó...

(Tiếp theo)

**M**ỘT trường hợp khó khăn : một người đã nhiều tuổi mà chưa có chồng, phải gọi thế nào ? Lê thường nên gọi là cô. Nhưng đến một trắc tuổi khá cao, như ba mươi nhăm, bốn mươi tuổi trở lên, ta phải gọi là bà (chữ không nên theo người Pháp mà gọi là cô), vì gọi cái thanh xuân không tình duyên làm cho người ta bê bàng, là một điều bất nhã. Trai lại, nếu nói truyện bằng tiếng Pháp, ta bắt buộc phải dùng tiếng mademoiselle, vì trong ngôn ngữ Pháp, chữ madame riêng để gọi người đã có chồng. Một người Pháp đã bốn mươi, năm mươi tuổi mà chưa chồng, không những bê bàng, lại còn thích ta gọi là « mademoiselle » nữa. Đó là một chỗ khác nhau của hai tâm lý Đông Tây. Chắc những ai hay đi xem chớp bóng cũng còn nhớ trong một phim có Madeleine Guitty đóng vai một người già chưa chồng, bắt bẽ chàng Fernandel, khi chàng gọi mình là « madame », rằng : « Mademoiselle... Je suis vierge ! » (nghĩa là : Gọi tôi bằng cô !... Tôi hãy còn tân kia mà !) Lời tân sự đó có làm cho ta buồn cười là chỉ vì chàng Fernandel trả lời một cách ngày thơ : « Moi aussi ! » (Cả tôi nữa, cũng còn tân !)

Xong, dẫu ở xã hội Pháp, người ta cũng nhã nhặn dùng tiếng madame để gọi người chưa chồng, khi người đó đã già lâm.

Trong sự giao thiệp của bạn trẻ, những tiếng ông, bà, cô, vẫn là những tiếng bắt buộc phải dùng. Trừ khi thản mặt lầm, có thể gọi là anh, chị. Tiếng bác để gọi bạn trẻ nghe rất quê mùa. May, too là những tiếng không nên dùng, hay chỉ được phép dùng khi rất thân mật, và ở những chỗ không có người lạ.

Minh, tờ, dâng áy là những tiếng riêng để anh nhỏ, chị sen gọi nhau ngoài máy nước.

Moa, toa là những chữ lô lăng không biết chứng nào.

Vu (vous) hay Xứ là tiếng của mấy người làm việc nhà nước mất dạy, dùng để nói với công chúng : « Xứ hãy đợi năm phút, quan chánh còn bàn », hay « Vu hãy về mai đến, vì quan chánh đương gắt. »

Tiếng « quan » nên triệt hẳn trong lúc xung hó. « Bầm quan... »

« Vàng, quan dạy phải lầm... » nghe nó có vẻ rụt rè, khùm núm. Tiếng quan tiêu biêu cho sự phục tòng không phải là một tiếng lịch sử. Một người lịch sự bao giờ cũng lễ phép, nhưng bao giờ cũng giữ phẩm giá. Bất cứ lúc nào muốn dùng tiếng « quan », ta cũng có thể thay bằng tiếng « ngài », cho dầu nói với một người có tước vị của triều đình cũng vậy.

Nếu gọi một ông huyền, một ông phủ bằng « quan » đã là một điều nên tránh, thì tất nhiên khi



gọi những ông « han », ông « nghị », ông « đốc-tờ », ông « thầu khoán », lại càng nên tránh tiếng « quan » lắm.

Ngày xưa, dùng tiếng « quan » để tỏ ý tôn trọng, còn có thể hiểu được, vì « làm quan » là cái mộng của mọi người dân của thời đó. Nhưng ngày nay, những tư tưởng dân chủ, tự do, những quan niệm mới về sự cao quý đã làm cho không còn ai thích « quan » nữa rồi, mà ta còn dùng tiếng đó để gọi, tức là không thức thời tí nào. Có người còn cho sự bị gọi bằng « quan » là khó chịu nữa.

(Còn nữa)

## CON DU' O'NG HANH PHUC

### Tập sung sướng

**N**GUỒI ta ai cũng cần được sung sướng, nhưng thường không biết làm cách gì để toàn được ý nguyện. Nếu cứ lùi theo ý muốn của mình, tất thê nào cũng bị lôi kéo vào sự khoái lạc, trái hẳn với hạnh phúc.

Người thợ di tiệm rượu đánh bài, trẻ con nhồi bánh ngọt với sô-cô-la, bọn thanh niên lẩn lòi trong các tiệm khiêu-vũ, v.v... chỉ là di tim tất cả những sự khoái-lạc làm cho người ta chóng già yếu, chóng truy lạc cả thân thể lẫn tinh thần.

Khoái-lạc không phải hạnh-phúc. Người sung sướng là người đối cảnh nào cũng bằng lòng, chỉ trông thấy bề ngoài đẹp của sự vật, không thù ghét ai, không nói xấu, châm chọc ai, đối với ai cũng hòa nhã, mắt mày lúc nào cũng tươi cười và tim cách reo cái vui vẻ khắp quanh mình. Không phải là tự dối mình đâu : chính những cử chỉ ấy sẽ làm cho mình sung sướng thực. Và mục đích của ta là gì ? Là sức khỏe, thành công, và vui sướng. Mà những tinh cảm xấu như ghen ghét, thù hận, lo lắng, chỉ làm cho các cơ thể hoạt động không có điều hòa, và giết sicc khỏe của ta. Trai lại, cứ chỉ hòa nhã, tươi cười làm cho người khác có thiện cảm với ta, sẵn lòng giúp đỡ và vì thế ta thành công rất dễ dàng; nhất là những cử chỉ đó gây cho lòng ta sự nhiệt thành, tin nhiệm, là những điều kiện cần yếu của sự thành đạt.

Cái tâm trạng đó có người sẵn có do thiên bẩm, do gia truyền, hay nhờ sức khỏe, nhờ giáo dục, nhờ hoàn cảnh, những người nào không có sẵn, cần phải gầy nền, và có thể gầy nền được.

Ta phải tập sung sướng, lạc quan cho quen đi.

Những bậc cha mẹ, những nhá

sư phạm nên luyện tập con em cho dễ vui tính, dễ bồng lóng và dễ sung sướng, dễ gây một thói quen.

Trong một cuốn sách của Camille Fliaux, nhan-dè là « Vers la Joie », có kể một truyện cổ tích Y-pha-nho như sau này :

— Về thế kỷ thứ XV, ở Y-pha-nho, có một chàng thiếu niên qui phái tên là Don Quirido. Chàng có một quả tim rất nồng nàn. Một hôm gặp một thiếu nữ tuyệt sắc, có đôi mắt rất tinh tú. Người thiếu nữ có linh làm Quirido mê, cho đến ngày gặp người cao sang hơn, nàng bỏ chàng đi mãi.

Don Quirido uất ức, buồn rầu đến nỗi loạn quyền sinh. May có người bạn tốt can ngăn và khuyên chàng nên đi tu. Chàng tu ở một nhà tu tĩnh-mịch, u-uất nhất nước Y-pha-nho. Ngọn lửa tình dần tắt, tâm hồn chàng dần yên, và chàng đã chịu lầm.

Nhưng chàng buồn, vì quanh minh cái gì cũng buồn, chỉ gặp toàn những bộ mặt khắc khổ, những con mắt nghiêm nghị. Một đêm, chàng buồn đến thất vọng, thì một « nän hiện lên bảo rằng : « Don Quirido, hãy yên tâm, sẽ tìm được sự vui vẻ ở trái đất, và ở thiên đàng. Không khó gì. Ta cho một thứ bảo-bối, trong sáu tháng phải theo lời ta dặn mà làm ». Rồi vị thần dỗ cho chàng một cái gương, nói : « Gương này phản chiếu bộ mặt của đời. Chàng thử soi gương mà cười đi, đời sẽ cười với chàng. Vậy mỗi sáng, chàng hãy nhìn gương mà cười, và cố giữ nụ cười suốt ngày, làm cho kẻ khác phải cười theo ». Don Quirido theo lời và ngủ yên lặng.

Sáng dậy, chàng thấy mình vui sướng, hát cùng với chim chóc, làm tan loạn cả nhà tu. Thấy cả chính thấy thế liền gọi bảo chàng phải kính trọng kỷ luật nghiêm khắc của nhà tu. Don Quirido đáp : « Thưa cha, lòng tôi đầy những nỗi vui trào cho, tôi hát ca tung dâng cao-siêu vì lời sung sướng được ngài cho sống ở cõi đời ».

Rồi từ đấy, thay tu trẻ kia lúc nào cũng vui tươi hơn hở. Trong nhà tu, dần dần lấy cái vui cười đó. Một tháng sau, cả nhà tu đều tươi tinh, hát xướng, vui vẻ. Thầy cả lô lăng bên tim cách tống chàng Don Quirido đi, nhưng không tìm được cái gì đích đáng. Sau thầy cả dời chàng sang một nhà tu khác khéo hơn, nghĩ như thế chắc rằng chàng sẽ hết vui hát.

Không ngờ, ở nhà tu này, chàng vẫn hát, vẫn vui, đến nỗi khi chàng phải tội thiếu vi trái kỷ luật, bao nhiêu thằng tu khác lán móm vào cùi, mười một người bị chết cháy theo. Người kết án tức lén mà chết nổi.

V. Pauchet

## CÔNG NGHÈ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiều chemisetie bằng soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến 2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hàng dệt :

**CỤ - CHUNG**  
100, Rue Coton — HANOI



## THỜI TIẾT VỚI MÀU SẮC Y PHỤC

Các thiếu-nữ ta đã biết lựa kiều áo, quần, cho hợp với thân thể người. Nhưng còn một sự quan hệ là chọn màu, nhiều người chưa được sánh. Phần nhiều cứ theo nhau, hoặc cứ theo kỹ hàng của các hiệu buôn lụa mà chọn màu, ít người biết tìm một màu vừa hợp với da mình lại vừa hợp với thời tiết nữa. Thành thử có khi tự làm giảm mất sắc đẹp, vẻ tươi.

Nhà nghệ-sỹ Cát-Tường, bắt đầu từ số này, sẽ bàn về sự chọn màu cho quần áo, và sẽ giản giáng những lính cách của các màu, sự liên lạc của các màu với cảnh sắc chung quanh mình.



UỐI mặt trời chói lọi của mùa hạ, ta thấy cảnh vật quanh mình như muốn ganh

đua hay đồng ý với sức nóng dữ dội, ánh sáng tung bừng mà phô ra những màu thẩm tưởi gay gắt, lại thêm các thứ hoa quả rực rỡ như hoa hiên, hoa cầm, hoa lựu, hoa soan tây, hoa mào gà, hoa bông gạo, vân vân.

Những thứ ấy làm nhức mắt ta, và làm trí não ta mỏi mệt. Trái lại, mỗi khi ta được dề mắt vào một màu trắng dịu hay xanh nhạt chẳng hạn, ta sẽ thấy tâm hồn ta như nhẹ nhàng, thanh thê ta như mát mẻ được thêm đôi chút.

Về mùa hạ, ta thích trang hoàng trong phòng bằng các thứ hoa sen, hoa huệ hơn là hoa mào gà hay hoa quỳ đỏ, vì những màu dịu dàng, mát mẻ bao giờ cũng vẫn là những màu ta ưa nhìn hơn hết.

Vậy những màu quần áo chúng ta mặc, ngoài sự hợp với nước da của chúng ta, lại phải hợp với cảnh sắc của các mùa nữa mới được. Một màu hợp với mùa xuân, không thể hợp được với mùa hạ. Mỗi mùa có những màu khác nhau. Việc lựa chọn các màu là một sự tìm về đẹp mà một người thiếu nữ có con mắt mỹ thuật đôi chút, không thể không dè ý đến.

Các hàng nước ngoài mỗi mùa nhập cảng vào xứ ta vài màu khác nhau. Ta nhầm gọi những màu ấy là «mốt» mùa nọ, «mốt» mùa kia. Sự thực thì những màu ấy chẳng phải là «mốt» hay một sáng kiến gì cả, và cũng không một nhà mỹ thuật nào dè tâm nghĩ tới ta mà mỗi năm chịu khó tìm cho ta vài màu khác nhau để theo dùng cho lá mắt. (Ở các

nước khác, như bên Pháp, thi không thế. Các nhà may quần áo dè ý đến sự tìm màu lắm).

Các bạn là hình ảnh của sự đẹp, là những đóa hoa linh động dè tỏ điểm cho non sông cảnh vật thèm vẻ tươi vui, rạng rỡ, các bạn nên tự tìm lấy những màu tao nhã, hợp với thời tiết và màu da mà dùng.

Đừng nên thấy những màu lạ mỗi năm ở nước ngoài đem đến dã vội cho là đẹp — là với đẹp khác nhau xa. Những màu lạ thường khi chỉ là những màu rất



xấu, tôn cho mỹ quan, hại cho sự trông của quần chúng. Như mùa nực năm nay có màu «mực tím» chẳng hạn. — Màu gì mà nghèo nàn quá nỗi, chẳng dịu dàng, cao quý, thanh tao một tí nào cả, mỗi khi ai có tính hiếu kỳ (!) muốn có cũng không phải ước ao nhiều, chỉ hai xu lợ mực học trò là có thể có một cái áo trắng dồi sang màu ấy được. Màu đỏ cánh lựu hay cá vàng không phải là một màu xấu, song dùng về mùa nực là một sự rất không nên. Màu ấy chỉ có thể dùng vào những cuộc dạ hội và những ngày đậm trời về mùa lạnh.

Cùng với hai màu này, mùa nực năm nay có một màu rất đẹp, thanh đạm và nhã nhặn. Màu ấy là màu vàng nhạt (hoàng yến).

ÂI duyên của người dân bà không theo mực thước nào nhất định. Nếu cứ theo đúng những cử chỉ này, nói đúng những lời hoa mi họ, đi đúng cái điệu du dương tả trong sách hay học trên màn ảnh, mỉm đúng cái nụ cười của đôi môi tuyệt mĩ, mà gọi là duyên được, thì cái duyên chẳng là của rẻ lâm sao.

Người dân bà ưa nhìn, đáng yêu vì có khuôn mặt xinh, vì có tấm thân nhịp nhàng bởi những nét cong đều đặn, vì trang sức khéo và nhí, và cũng vì — và nhất là vì — những nết khác nữa đáng quí hơn.

Vì thế mà bao nhiêu dân ông họ đổi dãi rất lịch sự với những cô nhau xinh tươi; họ khen tụng những cô này; nhưng họ thực lòng mến những cô khác.

Dối với những cô chỉ hơn người có sự xinh đẹp, người dân ông ưa được gần gũi trò truyện độ một giờ, nhưng chung sống trọn đời với cô thì họ xin chịu. Họ ưa sống với người họ thực lòng mến hơn.

Tôi thường thấy nhiều ông chồng khi di chuyển ngoài đường với bà vợ nhan sắc và y phục lịch sự thì lấy làm thích lầm; nhưng khi cùng bà vợ lịch sự ấy về đến nhà thì cái bộ mặt hờn hở kia dời thành bộ mặt khó dám dám.

Là vì người ta không bao giờ ưa được một phong tượng, một vị thần tượng về sắc đẹp, một... quái tượng của sự đẹp gò gáp, kiêu súc, của sự đẹp bắt chước ở những khuôn mặt khác: mái tóc của Greta Garbo, đôi mắt đám đuôi của Marlene Dietrich, cặp môi hại người của Joan Crawford... nghĩa là một vẻ đẹp mất hết cả sức mạnh: sự tự nhiên.

Theo Paris soir Dimanche  
Cô Duyên

Cùng một màu ấy nhuộm sẫm lên ít nữa sẽ ra những màu kẽm, màu «hoàng anh», màu nghệ, — nhưng màu này cũng như màu «mực tím» hay cánh lựu là những màu rất xấu, chỉ hợp với những bà dâm da đen.

Nhu trên tôi đã nói, trong mùa nực nên tránh dùng những màu quá rực rỡ, chỉ nên dùng những màu dịu dàng, mát mẻ như màu trắng, màu ngà, màu hoàng yến, màu da bát, màu thiên-thanh, màu nước biển nhạt, vân vân... dè ai trông thấy mình cũng ưa và muốn nhìn lâu, không đến nỗi khổ mắt như khi trông thấy những áo tím, cravate đỏ, và sơ-mi đen.

Cát-Tường

## MỘT NGÀY KIA EM NGĂM LẠI DUNG NHAN

Tám ba mươi tuổi trở đi, nhan sắc của ta đã bắt đầu biến đổi. Biết đó muôn quên đi mà cũng không xong!

Vì người đời ai chẳng biết rằng minh sẽ phải già!

Nhưng có điều ít ai biết đến là già không phải ở móm tóc hoa dâm, ở da thịt nhũn mềm, nhưng chính ở những điều dáng sợ hơn thế. Nét mặt người ta thay đổi không phải vì đã sáu những vết đau thương, nhưng chính vì trên bộ mặt cái gì cũng cũ... to lớn mãi lên. Chẳng hạn như hai tai, hai tai của mình thì cho đến lúc già, lúc thực già, cũng không bao giờ thời lớn. Giá thử minh sống bằng ông Bánh-tò thì chắc hẳn tai minh cũng không kém gì tai voi.

Cho đến 50 tuổi, tai lớn nhưng vẫn giữ nguyên hình; từ 50 tuổi trở đi, tai vừa lớn vừa dài ra, và xe xuống.

Miệng là «đóa hoa» biến đổi chóng nhất. Bởi vì miệng làm việc nhiều nhất, náo ăn, náo nói, náo hòn hòn,... những việc đó làm cho mỗi năm miệng minh một thêm tần tối về sự rộng.

Miệng rộng, rộng theo chiều ngang; mũi cũng tan tối theo, mũi mỗi ngày dài thêm ra một chút. Mà hời không thể nào vừa dài vừa thẳng mãi được, nên đầu mũi sẽ quặp lại và sít nhôm mồm; người già trông giống chim, có cái mỏ cong cong, chính là vi cơ đó.

Cũng có những người ngay từ lúc còn trẻ đã là chủ nhân một cái miệng rộng hết sức, rộng đến nỗi không thể nào rộng hơn được nữa: chẳng biết thế có đáng mừng không?

Trừ có một vài người có cái diễm phúc đáng ghê, còn thi ai cũng phải theo một luật chung, là không giữ được nét mặt của mình hồi còn trẻ nữa. Mary Pickford với ông cựu tổng thống Hoa-kỳ Hoover là hai người mặt trẻ cho đến lúc già. Bởi thế Pickford bây giờ cũng vẫn đóng được những vai con gái nhỏ. Nhưng sự trẻ dại của ông Hoover không có ích gì cho ông cả: một nhà chính trị về mặt còn «xuân» hay hết không có can hệ gì.

Tay với chân cũng mỗi ngày một lớn hơn lên, cái đó ai cũng biết.

Nhưng tâm véc người chỉ đến năm ba, bốn mươi tuổi là không lớn được nữa. Lúc về già, người càng ngày càng thêm nhỏ, vì những sương mềm càng ngày càng rắn lại, càng quắt đi.

Vì những lè kè trên, nên những người trông rất đẹp lúc còn xuân phần nhiều trông hệt cả vẻ ưa nhìn lúc trở về già, hoặc trông xấu một cách lạ. Trái lại, có những người trước trông thực xấu, đến lúc có tuổi, những nét xấu dỗi đi cả, mặt trông đều dặn cũng dễ thương.

Nhưng đến lúc già mới dễ thương thì kẽ cung khỉ muộn.

(Theo bài báo Lu trich ở báo American Weekly)  
Cô Duyên thuật

## MƯU MẸO ĐÀN BÀ

Một cách giản-tiện dễ làm cho chồng yêu

**N**GƯỜI thiếu phụ phản nản với chồng rằng chồng không dễ ý đến cô ta mấy.

— Như thế là cậu không phải. Mọi người dối với tôi có hững hờ như cậu đâu?

Chồng hỏi :

— Thế là nghĩa làm sao?

— Nghĩa là... khi tôi đi ra đường, ai ai cũng phải nhìn tôi. Tôi không hiểu tại sao chỉ có cậu là đứng-dừng với tôi thế?

Chồng toan trả lời thì vợ lại nói :

— Tôi nói thực đây, cậu cứ theo tôi ra phố mà xem.

Chồng nghe, đi theo vợ, thì quả nhiên thấy vợ mình ra đến ngoài, bắt cứ ai cũng phải nhìn, mà nhìn một cách chăm chú nữa. Anh chàng lúc ấy vừa thích trí vừa dâm lo ngại: lo rằng có người «câu» mắt vợ mình, và từ đó áu yếm vợ hơn trước.

Mười năm sau, trong một buổi truyện trò thân mật, người thiếu phụ ấy hỏi chồng:

— Nay mình, mình có biết tại sao ngày trước ai ai cũng phải nhìn tôi ở ngoài phố không?

— Tại mình đẹp, mình có duyên chứ gì?

— Không phải.

— Ủ thế tại sao?

Người vợ cười, đáp :

— Tại hè cứ gặp người nào ngoài đường, tôi cũng lò lò lòi ra.

(Alm. Vermot)

### Cải chính

Mục « Phu nữ » bài « Thế nào là đẹp »: những chữ **TUYỆT ĐỈNH**, thư nhà in xép nhầm là **TUYẾT ĐỈNH**, vậy xin cải chính lại cho đúng.

### CUỐN SỔ TAY

## MỘT PHÉP THẦN HIỆU BÊ BƯỚC TRẺ NGƯỜI

**T**RONG cơ thể ta có những « hạch » khác nhau, mỗi hạch có liên can đến một bộ phận và là sức mạnh của bộ phận ấy.

Hiện nay người ta vẫn tin rằng những hạch ấy nếu yếu đi, nếu sức bài tiết tinh lực ra các bộ phận không được đầy đủ thì người chóng già. Ta cứ việc tìm cách bồi dưỡng cho những hạch đó có sức mạnh và cho việc bài tiết được điều hòa là đủ làm cho thân thể ta cũng như trí não ta được trẻ và mạnh.

Nhưng giáo sư E.H. Baker lại không tin như thế. Theo giáo sư thi thán thể trẻ mạnh không do ở các hạch mà chỉ do ở sự hổ-hấp của ta.

Giáo sư bảo rằng người chóng già là vì không biết thở đúng phép. Nếu ta biết thở cho đầy đủ để không khí vào đều, vào rất nhiều trong phổi, nghĩa là nếu người ta hổ-hấp đúng với phép hổ-hấp dạy trong các sách về sinh hiện nay, thì người ta có thể sống đến trăm tuổi được.

Vậy thì các bạn hãy tập thở đi, biết thở đúng phép tức là biết sống lâu dài.

C.D.

## NHẬT TRÌNH CŨ DÙNG BƯỚC NHIỀU VIỆC

**S**ÁU bọ, gián, nhện, v.v. đều sử dụng mục in. Vì thế, ta nên dùng giấy nhật trình để bọc những hàng len cùng tơ lụa.

Các đồ mạ, như dao ăn, thìa và xoong chảo, sau khi đã đánh thuốc, dùng giấy nhật trình cũ đánh lại một lần thì rất bóng.

Giấy nhật trình còn có một tính rất quí và rất thích hợp cho công việc trong gia-dinh, là không-khi khô qua không-khi vào được, thì dù trời nóng nực đến đâu cũng có thể giữ được một đêm, vì đó tan rất chậm.

Trữ nước nóng cũng như trữ nước lạnh, là bọc, gói thời kỳ như trên. Dùng cách agrati rất tiện và rất tiện lợi.

## Cùng các bạn đọc

Các bạn có gửi bài dịch về nhà báo xin nhớ chua rõ bài đó dịch ở tờ báo nào. Đó là một điều rất quan trọng. Vì nhà báo không thể đăng được những bài dịch mà không biết rõ nguồn gốc.

Nếu có thể được, xin các bạn gửi kèm theo bài bản nguyên văn thi hay lâm.

Xin nhắc các bạn muốn giúp bài dịch: các bạn nên tìm tôi ở những báo chí cũ, hay ở các sách vở hiếm là thi hồn. Còn những báo thường thì chúng tôi đã có và đều đọc kỹ.

N. N.

### TRONG LÀNG VĂN

## CHATEAUBRIAND VÀ VIỆC LÀM VĂN

dè ý theo những lời bình phẩm ấy một cách nhún nhẩn, khiêm tốn. Trong tiểu thuyết Atala, về đoạn thuật những lời cha Aubry nói sau khi người thiếu nữ chết, Chateaubriand kề lại cho ta những lời rất đáng chú ý như sau này:

« Trước khi đánh liêu cho quyền sách xuất hiện, tôi đem nó cho ông Fontanes xem; hồi ở Londres ông ta đọc mấy đoạn còn trong bản thảo. Khi xem tới những lời của cha Aubry nói ở bên tay thi nâng Atala, ông bỗng sững tiếng bảo tôi: « Không phải thế này, chỗ này hỏng, đem làm lại cả đi ».

Tôi buồn rầu trở ra; tôi thấy mình không thể làm hơn được nữa. Tôi muốn viết cả mói vào lửa; tôi ở trong gian gác nhỏ từ tám giờ đến mười một giờ tối, ngồi trước bàn, trán lì vào mu hai bàn tay đưa ra và đe nằm trên lật giấy. Tôi giàn Fontanes; tôi giàn tôi; tôi cũng không tưởng đến viết nữa, vì tôi thất vọng cho tôi lắm. Vào khoảng nửa đêm, tiếng chim gác của tôi đưa tôi, dịu dàng thêm vì ở xa và ai oán thêm vì bị tôi giàn hâm; tôi lại thấy cảm hứng trở lại: tức khắc tôi vạch những lời của ông cố nói, không có một giòng viết tréo, (interligne), không một chữ phải ráp, y nguyên như bản còn giữ lại và như đoạn thấy ở trong sách ngày nay. Trái tim thồn thicc, đèn sáng hòn sau tôi đem lại cho Fontanes coi, thì ông reo lên rằng:

— « Phải rồi! phải rồi! Tôi đã bảo rằng ông viết được hay hơn trước! »

4. La Fontaine làm đi làm lại một bài ngũ ngôn của ông đến mười lần mới cho ta hoàn hảo.



đem hỏi ý kiến các bạn hữu. Ông thuộc về phái văn-sĩ công nhận cái giá trị của sự « chịu làm việc », gồm có các nhà đại văn hào Malherbe, Boileau, Racine, Corneille, Bossuet, la Fontaine (1), Montesquieu, Pascal, Buffon... và trước, và Flaubert, Hugo, v.v... và sau. Ông không kiêu ngạo như các bạn « xuất khứ thành chương » về hồi mogen-äge (như bạn Cyrano de Bergerac) thốt ai chưa một dấu phẩy trong bài thơ mình là đồng ngay múa nòng lai).

Ông để cho một người bạn chưa lại những bài luận thuyết và một người khác chưa vẫn tiêu thuyết của mình. Ai bê câu gì ông cũng nhận ngay và

## TIỀN TIÊU VỀ MỘT CUỐN PHIM CHIẾU BÓNG

**K**HÍ các bạn xem chiếu bóng, các bạn có bao giờ nghĩ đến công trình cầu tạo và những khoản tiền tổn phí về việc thực hành một truyện phim không?

Việc « xuất bản » một truyện trên màn ảnh cũng chẳng khác gì việc xuất bản một cuốn tiểu thuyết mà trong khi viết thành sách, nhà văn sĩ đã phải tiêu tốn mất một triệu hai mươi vạn quan (mười hai vạn bạc).

Một triệu hai mươi vạn quan ấy,chia ra từng món như sau này:

- 1) Tiền nhuận bút cho nhà viết truyện phim (scénario). . . . . 50.000 q.
- 2) Trả nhà xép cảnh . . . . . 60.000.
- 3) Bài trí . . . . . 16.000.
- 4) Việc giám đốc, ghi chép, tính toán. . . . . 60.000.
- 5) Người cộng tác, giúp việc dàn cảnh. . . . . 20.000.

6-) Công người quay phim	30.000.
7-) Công trả các tài tử	280.000.
8-) Các vai phu	30.000.
9-) Các nhạc sĩ	18.000.



10-) Vận tải	35.000.
11-) Bảo hiểm	15.000.
	614.000 q.
Tổn về việc thu hình và thu thanh	309.000 q.
Việc làm phim và các việc phụ thuộc	277.000.
Tổng cộng	1.200.000 q.

(Theo báo Esprit Paris)

**LUYỆN - TIẾP**  
Architectes  
N° 12, BORGNISS DESBORDES  
HANOI

# RĂNG SỮA

**A**I cũng biết rằng lớp răng thứ nhất của trẻ con có hai mươi răng sữa. Khi trẻ chừng sáu tuổi thì lớp răng sữa rung đèn nhường chỗ cho lớp răng già.

Trẻ được sáu tháng thì răng sữa bắt đầu mọc; những răng cửa hàm dưới mọc trước. Răng đó mọc cách nhau chừng hai tuần lễ. Ké đến răng cửa hàm trên mọc, rồi sau bết đến cả tám chiếc răng nanh đều mọc vào tháng thứ mười hai.

Cũng có trẻ răng mọc sớm hơn, nhưng phần nhiều là răng hay mọc chậm.

Nếu được một năm mà đứa trẻ chưa mọc răng là trẻ ấy không lớn kịp với ngày tháng. Đó là một bệnh (rachitisme) do thức ăn xấu sinh ra; mắc bệnh này, trẻ thường hay ống bụng. — Ta thấy trẻ bụng to đều cho là bụng run hết thảy — nguyên do chỉ vì thức ăn khó tiêu đối với bộ dạ dày còn non nớt của đứa trẻ.

Người ta thường đồ tội cho biết bao nhiêu chứng bệnh vi cờ mọc răng, mà chính thực ra không phải là lỗi ở đó.

Thời kỳ mọc răng, nước rải trẻ tựa ra nhiều. Răng mọc mạnh, lợt bị gãy nên trẻ hay ấm đầu, kém ngủ, hay khóc và đêm hay dậy quấy; thường biếng ăn và bỏ cả bú.

Muốn tránh điều đó, ta cho trẻ uống mỗi ngày hai lần chừng dăm sáu giọt thuốc *teinture de Badiane* hay *teinture de gentiane* hòa với nước đường.

Khi mọc răng, trẻ biếng ăn tối muộn lâm ngây, nên gây cảm, xanh xao. Cũng nhiều khi trẻ sinh di trott.

Muốn chữa chứng di trott ấy, ta cho trẻ uống chừng 15 centigrammes thuốc *antipirine* mỗi ngày, hay một ngày hai lần tùy theo trẻ trott nhiều hay ít. Cho trẻ ăn sữa bột đi và cho ăn nước cơm thay váo.

Thời kỳ mọc mạnh, trẻ bị đau tẩy, nên thường bị phát ban, có khi khắp mình mày. Ta dùng bột thường bán ở hiệu thuốc như *poudre de talc* hay chất bột gạo khác soa suốt lượt cho trẻ, thứ nhất là các chỗ mẩn đỏ.

Bác-sĩ Dupont

(*L'Illustré du Petit Journal*)

# lượm lặt

## Rùa thần

**N**HÀ họa-sĩ Mỹ Gilbert White, tinh tinh vui vẻ, thích cười dưa. Một bữa, ông giao cho người gác công nhà ông một con rùa nhỏ xíu. Được chủ tin cậy, chú gác công hết sức trông nom con vật.

Chẳng ngờ đêm hôm ấy, nhà họa-sĩ lén ra nhà chú gác công, lấy một con rùa nhỉnh hơn đánh tráo vào con rùa nhỏ xíu. Sớm hôm sau, chú gác công nhìn đến con vật, kinh ngạc lạ thường, và nói tự phụ:

— Đó là châm chát nó có một hôm mà con vật nhỉnh lên thế kia!

Nhà họa-sĩ đi qua, chú gác công ra khoe. Chủ khen. Từ phòng mũi.

Tối ấy, nhà họa-sĩ lại đem một con rùa lớn hơn đánh tráo vào. Rồi, đêm ấy sang đêm khác, trong ngót nửa tháng, chú gác công đã thấy con rùa chủ giao cho nuôi lớn bằng con rùa thần rồi...

Nhưng nhà họa-sĩ tinh nghịch lắm. Từ bữa đó, ông lại đem rùa nhỏ dần đánh tráo vào hàng rùa lớn. Thấy rùa mỗi ngày một « còm », chú gác công thất kinh, tìm đủ mọi cách, nǎo lọc nước cho uống, nǎo nhặt rau cho ăn. Vô hiệu. Rùa mỗi ngày một « còm » nhỏ đi. Một ngày kia nó thành nhỏ xíu, nhỏ xíu rồi... tròn mắt. Hắn có ngờ đâu đêm nào chủ cũng lén tới chỗ rùa nǎm.



Việc đâu quái lạ, chú gác công tôi đem trình các ông thông-thai viện bác-vật. Hiện nay, các nhà

bác-vật ấy đang bạc đầu giải quyết vấn đề rùa to rồi rùa lại nhỏ.

(*Báo cũ*)



## Cá có thể sống trên cạn được không?

**D**Ã lâu, người ta vẫn nghiêm thấy rằng loài lươn có thể bỏ nước lên sống rất lâu trong cỏ ẩm đực.

Bà lầu lâm, có một nhà trú thuật khôi-hài đã nghĩ ra một truyện rất kỳ khôi. Truyện như thế này, tôi không biết các ngài đã có dịp đọc tới chưa?

Một người nuôi một con cá, rồi tập cho con cá ở trên khô, khi nào người ấy đi đâu thi con cá lại... lón ton « chạy » theo như một con chó nhỏ.

Nhưng một hôm mưa to, con cá nhảy xuống về đường, nước chảy mạnh, con cá ấy bị... chết đuối, vì nó không biết bơi nữa.

Không cần nói các ngài cũng biết rằng đó là một câu truyện bịa đặt.

Nhưng có lẽ câu truyện ấy làm cho nhiều bác-sĩ phải thí-nghiệm xem có thể tập cho loài cá có thể không cần ở dưới nước được không?

Các ngài chắc đã có lần nghe đến truyện thí-nghiêm về cá vàng. Cá ấy ở nước ngọt, nhưng người ta tập cho nó sống ở nước mặn.

Ban đầu thì họ ném vào một chậu nước hơi hơi mặn, rồi lần lữa cứ bỏ thêm muối vào. Cá ấy vẫn sống được.

Xem thế đủ biết rằng loài vật có thể sống theo hoàn cảnh khác đưọc, miễn là phải thay đổi dần dần.

Nếu lai đem những cá ấy vào trong nước như cũ, thì cá chết ngay tức khắc.

Vậy, nếu ca ở nước ngọt mà đến khi ở vào nước mặn cùng quen đưọc, thì cá dưới sông đ-m lén can cũng có thể chịu đưọc.

Bác-sĩ Richet do ở điều ấy đã thử thí-nghiêm xem. Thị nhận thấy rằng: nếu cá đưa ra khỏi nước một chốc mà vẫn khỏe như thường, thì người ta có thể tập dần cho cá ở ngoài nước mỗi lúc mỗi lâu thêm đưọc.

(*Le Petit Détective*)

## Một cái đầu đặt giá

**M**ỘT người Anh tên là Datas, hiện nay 60 tuổi mới bán... cái đầu của mình lần thứ hai.

Các bạn chắc không hiểu?

Đó là một câu truyện rất kỳ:

Ông Datas là một người có trí nhớ là lừng. Ông có thể kể lại cho ta biết được những câu truyện xảy ra trong 30 năm về trước, và còn nhớ rõ tất cả các số nhật trình mà ông đã đọc về các truyện ấy.

Ông còn ghi nhớ trong óc được hơn hai nghìn truyện về chiến



tranh và còn nhớ đến những sự vụ vật tì mỉ xảy ra nữa.

Năm 1918, bốn người thầy thuốc Mỹ có lập thành liên đoàn để mua cái đầu của ông, sau khi ông ta chết. Họ đã trả trước cho ông 10.000 dollars (250.000 quan) rồi.

Nhưng bốn ông thầy thuốc ấy lần lượt chết hết. Datas lại bán cái đầu minh lần này 10.000 livres sterlings (52.000 quan) cho hội « Société royale des Recherches Scientifiques »

(*Dimanche illustré*)

## Bá vật thay được một người chồng

**M**ỘT cô nữ sĩ kia có nhan sắc vâ dâ cao tuổi, nhưng nhất định không chịu lấy chồng. Một nhà báo ló mò có đến phòng vấn cô về điều đó. Cô vui vẻ tiếp nhà phỏng viên, rồi tươi cười nói :

— Trong nhà tôi hiện có bà thay được một người chồng. Một là con chó, buổi sáng sủa vui nhả, hai là con chim, buổi chiều hót nín non, ba là con mèo, đi cả đêm rồi gần sáng về quán quít lấy tôi. Có dù ba con vật đó, tôi còn cần phải lấy chồng làm gì nữa!

1. 1 Dollar : 5f20, — 10.000 dollars : 52.000fr  
2. 1 Livre sterling : 25f, -- 10.000 sterling : 500.000fr

2° TRÀO



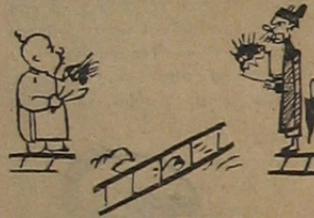
PHÚNG

CƯỜI NỮA MIỆNG



## Tin... khó tin

NỐI LIỀN NAM, BẮC



CON đường xe lửa nối liền Nam-Bắc sắp làm xong. Tôi chắc không gì cảm động bằng lúc đặt thanh đường sắt cuối cùng.

Muốn cho có vẻ long trọng, tôi tưởng nên đặt bên này đường một người dân, bên kia đường một người dân, mỗi người cầm một bó hoa. Rồi khi đặt thanh đường sắt cuối cùng vào giữa, hai người theo đường sắt, cùng di lại gặp nhau và bắt tay nhau, đưa cho nhau xem thẻ cản cước rồi tỏ lòng hoan hỉ. Nhưng chọn hai người dân nào? Như ý chúng tôi ở phía Hanoi vào nên đặt Lý Toét và ở phía Saigon ra nên đặt Xã Xé.

Nên mời ông Nguyễn Phan Long đến. Khi Lý Toét và Xã Xé gặp nhau và đưa hoa tặng lẫn nhau, bắt buộc mọi người đến chứng kiến phải cười to lên, chỉ trừ ông Nguyễn Phan Long ra.

### NHỮNG ĐIỀU THÍNH CẦU

NGHI-VIỆN Pháp sắp phái Ủy viên điều tra sang Đông-dương để, cố nhiên đề điều tra và hình như để chấp cả những đơn thỉnh cầu của các giới nőa, vì độ rầy di đến chỗ nào cũng nghe thấy người ta bàn tán về các điều thỉnh cầu.

Xin dâng dưới đây những điều thỉnh cầu mà tôi đã móng mảnh nghe được.

Đơn thỉnh cầu của một số đồng chưa rõ thuộc về giới nào:

1.) Xin lập lại tòa kiêm duyệt các báo chí quốc ngữ, nếu không thì ít ra cũng dừng cho báo chí quốc ngữ được tự do ngôn luận.

2.) Đặt lại như xưa cái tục người dưới lạy người trên.

Đơn thỉnh cầu của học sinh:

1.) Xin thêm hạn nghỉ hè (độ 6 tháng).

2.) Xin dừng đánh hỏng ai trong các kỳ thi.

Còn nhiều điều thỉnh cầu dịch đáng của nhiều danh nhân nữa, dưới đây chỉ xin thuật vài điều làm thí dụ mà thôi.

Chẳng hạn ông Nguyễn Tiến Lãng thỉnh cầu mau mau bồ ông ấy ra làm quan. Ông Nguyễn Công Tiêu thỉnh cầu thăng cho ông ấy lên chức khuyến nông công thương sứ; máy viễn chức già thỉnh cầu dừng bao giờ bắt các ông ấy về quê.

Chỉ có ông Lê tràng Kiều là không yêu cầu Ủy ban trị ai cũ. Không cần nữa.

Có một ông hàng hải yêu cầu, một điều, chỉ một điều thôi. Số là nhà ông có máy nước. Lệ thường cứ ba tháng phải trả tiền ít nhất là 40 thước khói, dầu dùng khống tới số đó cũng mặc. Ông đã hết sức dùng phung phi mà bao giờ cũng chỉ tiêu thụ được 30 thước khói. Thành thử ông cứ phải trả không 10 thước nước.

Vậy ông sẽ yêu cầu Ủy ban điều tra về việc nước đó, ông yêu cầu hạ số bắt buộc phải trả xuống 30 thước khối để ông khỏi tiếc tiền.

Một ông cụ về hưu có ngỏ với chúng tôi rằng ông rất khó ngủ vì đêm hay trằn trọc, bứt rứt nghĩ đến những việc mà ông đã làm khi ông còn làm... Tuy đã có nghị định của ông đốc lý ngày 12 Juillet 1935 bắt buộc nhà nào cũng có chuông đèn đêm hôm gọi cho tiện, mà những người ở phố ông nhất định không mua chuông. Vậy hôm nào Ủy ban điều tra đi qua phố ông, ông sẽ đặt hương án, và ra niu áo họ để yêu cầu bắt buộc nhà nào cũng phải mua chuông ngay lập tức. Chúng tôi thấy những điều yêu cầu của hai ông này đích đáng, nên vội dâng lên báo, họa có lọt được vào mắt Ủy ban điều tra chẳng?

Nhất, Nhị Linh

### CA DAO

### NHỮNG CON MA CỦA BÁO BÔNG-PHÁP

Gửi tờ Bông-pháp xem qua.

Em ơi! thấy rất những ma cũng

Toàn cầu buôn bán khổ khán,

Ấy ma - kinh tế - nó văn, nó xoay,

Những người bí tỉ rượu say,

Ma - men - ám ảnh, đêm ngày bất tu,

Anh nào túi rỗng, không xu,

Ma - nghèo -, ma - kiết - nó trù,

Những người cơm chǎng được

Chính con ma - dối - rãy vỏ, lầm

Những người ôm yếu miến-man,

Bị loài - ma-lách - nó toan hại đời.

Những người óc đặc cán mai,

Ấy con ma - dốt - theo đuổi nó

Những đôi gái lịch, trai thanh,

Mè nhau là bời ma - tình - dù dê.

Những phường đèn đỏ máu me,

Bị ma « cờ bạc », è ché lầm phen.

Các bà thường bị ma « ghen »

Nó trêu, nó ghẹo, như dien, như

cường.

Những phường vu lợi, bất lương,

Ma nào run rủi? Đề thường ma

« tham ».

Những người biếng việc không

làm.

Ma « lười » nó hâm, dành cam

ươn hèn.

Sóng to, ngập lụt đồng dien,

Ấy ông thần « nước » hai miền

dương gian.

Cửa nhà đốt cháy ra than,

Ấy ông thần « lửa » dã man tung

hoành.

Còn như Huy, Phú hai anh,

Phải chằng một cặp « ma lành »,

« ma-bùn »?

TÚ-MƠ

### SAO MÀ CHÁN

### NẢN VẬY

NG Lê-tràng-Kiều gửi thư ngỏ cùng anh em Trung-Bắc trong Nam (1) có án hận :

— « Ở trong một hoa cành chưa thay đổi chút nào, chúng tôi biết rằng những cái mầm hoạt động như không còn có cơ nay nở ra được.

« Chúng tôi muốn họa lại một tiếng thật to với tiếng gọi não nùng tha thiết của anh em Nam kỳ, nhưng than ôi, nghẹn lời ».

Rồi ông Lê-tràng-Kiều lại vi Đông dương với con thuyền trên một giòng nước vô định và ông cậy ở anh em trong Nam cầm vững tay lái. Ông viết :

« Chúng tôi đây chỉ là những người ngồi ở dâng mũi thuyền mà thôi ».

Ông Kiều ạ, một là ông giúp họ cầm cho thêm vững tay lái, hai là ông cứ nằm ngủ yên trên bờ, chờ ai lại éo le xuống ngồi chơi ở dâng mũi mà nói truyện than phiền i-eo cho thuyền nặng khói đó.

Nhất Linh

1. Sao không gửi anh em trong Nam, lại gửi cho anh em Trung-Bắc ở trong Nam.

## NHẮN ANH TÚ MƠ



Bà lầu nay chẳng có thư gửi anh

Tú Mơ

Vì ghét anh sờm sỡ, thói bàng quan,  
Bất cứ ai cũng đều trao đổi thư từ  
Chẳng sợ tiếng người hứ không  
chọn bạn.

Báo Phong-hoa đã hay rằng không  
xuất bản

Nhưng giọng văn thơ anh nỡ để  
cạn ru mà!

Hay là anh luống tuổi, chịu về già,  
Giòng Nước Ngược đê chảy qua

không trở lại?

Hay là anh như viên tướng ra quân  
bị bại

Thu giáo gươm, thói đánh xếp lại  
đè quy hàng

Hay là anh quen mùi bồng lộc cao  
sang

Mà li dị hẳn với nàng thơ hí hước?

Hay là anh chịu đê cho quyền

Giòng nước ngược

Dám văn thơ là cuối bước của văn

tái?

Nếu anh còn biết những tiếng chê  
bai

Thì thỉnh thoảng cũng phải có một  
vài bài nhuộm trước.

Trời đã sinh ra anh có tài hí hước,  
Cũng như báo đã sinh ra... mục

Nước ngược giọng.

Nơi phương xa còn có bạn má hồng,  
Sao anh nỡ để sợi tơ đồng im lặng

mãi.

Anh đã thích cười thì cười cho  
hàng hái,

Phải nhớ rằng: có thất bại mới  
thành công.

Nhớ rằng có kẻ trông mong,  
Xa xôi đánh đẽ tắm lòng riêng ai...

Phạm-thị-cá-Mốc  
(Nam-dịnh)

## BÁP THỰC CÔ CẨM MỐC

Bạn thơ nhỉ, đã lâu, lâu lắm,  
Chúng ta nghén đường lá thăm,  
chim xanh.

Ta cứ tưởng cô Cẩm Mốc, Nam-thanh  
Đẹp duyên phận, đê đã thành gia  
thất.

Thường khi mắng, đã con bồng, con  
dắt.

Vui cảnh nhả, quên phắt bạn xưa,  
Bề Tú buồn ra ngàn vào ngõ,

Mong lại đợi, mà tin thơ vắng vẻ,  
Tưởng như vậy nên đánh giữ kẽ,  
Muốn nhẫn nhẹ sợ lụy bạn tình.

Nào ngờ đâu có bạn chỉ làm thính  
Cho "bồ ghét cái anh sám sỡ,  
Thư nhặng nhít, nhân tình hàng  
mở, thói si tình chẳng sợ tiếng trai lợ"  
Bạn lòng ơi! chờ một vực mười  
ngờ,  
Tú hả lai ờm ở đâu quá thế!  
Thư trao đổi chẳng qua là giữ lẽ,  
Với khách thịnh tình chẳng lẽ cứ  
thờ ơ.  
Duy ở đời tri kỷ vẫn đổi ta  
Duyên văn tự đê mà phai nhạt được.  
Bạn thắc hỏi: trên "Giòng nước  
ngược"  
Có sao nhà hàn hướt cạn nguồn  
thơ?  
Bạn e rằng biếng nhác sinh hư,  
Nên sốt ruột phải viết thư khuyễn  
khích.

Tú rất cảm những câu kích thích,  
Lời ái ý vang thực đích tự tâm ra.  
Vậy xin thưa rằng Tú chưa về già,  
Bút chưa nhạy, văn thơ còn... kéo.  
Mai sau, dẫu quá thời niên thiếu,  
Sẽ cảng già, cảng dẻo, cảng dai.



Chót da mang một lý tưởng trên  
đời.  
Phải gắng gỏi theo dõi luôn mãi mãi,  
Còn hơi sức còn cười hàng hái,  
Dẫu gặp khó khăn chẳng ngại, nắn  
lòng.

Nguồn thơ còn chảy ngược giọng,  
Bắp thư đẽ bạn má hồng vũng tâm.  
Trên đường và có tri âm,  
Bước đi ngắn đậm xa xăm chẳng  
chỗn.

Tú Mơ



PHÁI VIÊN CỦA MỘT TỜ BÁO  
VỀ TÀ PHÁI SANG ĐIỀU TRA BÊN  
ĐÔNG - DƯƠNG — Vì thòe gao  
không bán được nên trẻ con các  
vùng quê annam một trăm đứa  
thì đến chín mươi chín đứa bụng  
lúc nào cũng đầy căng những cơm.



ÔNG P. T. CHÚC — Khuyên-Học  
đổi mới, tôi chỉ muốn viết một bài  
mới mà từ xưa đến nay chưa ai  
nhắc tới.

— Khó gì... ông viết một bài tự  
khoa lấy ông.

## ĐIỂM BAO

### GÓM !

NHỮNG nhân vật trong truyện  
ngắn của ông Lê tràng Kiều cũng  
có nhiều cái kỳ lạ như ông ta.

Đây là những lời văn trích  
trong một truyện ngắn, có cái đầu  
đề bao về là thơ "Một buổi sớm  
trong vườn xuân" đăng ở Hanoi  
Báo số 36:

CÁC VAI:  
Bà cử và con dâu mới của bà la.  
Con dâu — Góm, trời sáng hôm  
nay đẹp quá đê nhỉ!

Bà cử — Góm, con ơi, em của  
nhà năm nay sáu quả...

Con dâu — Góm, thích quả đê a.  
Bà cử — Góm, thật tốt đỗi.

Lại bà cử — Góm, nó lại hái  
lát gi...

Vân bà cử — Góm, mấy năm  
nay hơn hao lát.

Cũng vẫn bà cử — Góm này  
không biết nó hái hoa làm gì...

Góm, góm, góm! câu truyện  
vẫn đập với nhau như thế kề  
cũng góm thật!

### THÀM...

ÔNG Lê tràng Kiều thiên "góm"  
thi một nhà văn khác ở Hanoi  
Báo lại thích.., "thảm".

Trich trong "Lạc loài" của  
Nguyễn Xuân :

... Mảnh trắng buồn thảm hé...  
... Giòng suối vẫn âm thảm...  
... Lán khói lam thảm quyền...  
... Khúc suối quen âm thảm...  
... Lặng ngáp ngang, âm thảm...  
... Áng mây cao thảm tàn...  
... Ngươi dấu thảm đói cánh...  
Ta ám thảm...  
Ta giờ lại ám thảm... v.v.

Không rõ tác giả làm sao mà  
lại cứ "thảm" với "vụng" như  
vậy. Giá óng ta "âm thảm" cả  
cái bài này, không cho ai biết, có  
phải hay không!

Thạch Lam

## Hat san

### Khoa học bí-mật

I. H. số 28, trong mục « Muốn  
biết »:

— Đề bài cháu ngài cùu (absinthe)  
trong nhà, kiến sẽ lành xa vi  
hơi thơm của cùu ấy.

Chỉ phiền nỗi nếu kiến nó biết  
rằng ngài cùu không phải là absinthe  
mà là armoise (còn absinthe  
là cùu hồi hương), thì nó  
không sợ mưu mẹo khoa học của  
Ích Hữu nữa.

Thế thì là ngài cùu hay là absinthe? Nói rõ ra có hơn không,  
úp mở làm gì thế? Hay lúc ông  
Đại-độ viết câu văn khoa học kia,  
ông đã nhấp hết vài cốc rượu  
ngài cùu rồi?

### Mây hay dạn?

Hanoi Báo số 36, trong truyện  
« Một buổi sớm trong vườn xuân »:  
Từng lúc những đám mây  
trắng bay vụt ngang qua trời.

Mùa xuân mà có những đám  
mây bay nhanh như mũi tên, hòn  
dạn?

### Mây ngũ sắc

Cũng trong truyện ấy:  
Những đóa hoa ngũ sắc nở đầy  
vườn.

Nếu thế thì trong vườn có toàn  
một thứ hoa giấy!

### Tinh mắt thực!

Saigon tiêu thuyết tung thư  
trong bài « Trong bóng tối »:

Trời tối đèn như mực, những  
hai mươi nắng nè vẫn đua nhau  
roi llop đope trên chiếc mũ dạ đã  
phai màu của một người thanh  
niên lam lũ di trên đường xa vắng.

Thế thì tinh mắt thực! Trời  
tối đèn như mực mà tác giả trông  
rõ cái mũ dạ phai màu của  
người thanh niên lam lũ.

### Nói lại!

Cũng trong bài ấy:  
... Những vết thương đã làm  
nát trái tim của chàng, đã làm  
cho tâm trí chàng rối loạn như  
quần tor?

Cái guồng dùng đê guồng tor  
cho khỏi rối loạn. Thế mà lại bảo  
rối loạn như guồng tor?

Óc người viết câu văn trên  
chắc rối loạn như tor vò.

### Biết tìm đâu?

Cũng vẫn trong bài ấy:  
Chàng phải đi đê tìm cái hiện  
tai...

... Nhưng chàng biết tìm đâu?  
Không biết tìm đâu là phải  
lầm. Vì còn tìm đâu nữa, hiện  
tại nó ở ngay trước mắt, giữa lúc  
anh chàng kia tìm nó.

Hàn-lâm dài sạn

# Còn cha

**P**HÒNG khám bệnh của đốc tờ Ét mở cửa dã hai hôm rồi mà chưa thấy một bệnh nhân nào đến xin thuốc. Nhưng nào đâu phải đốc tờ là một người ít học hay thiếu tài năng! Đốc tờ Ét học tại trường thuốc Pha-lê chín năm, đậu y khoa tấn sĩ hai lần và... và mới đáp chuyến tàu về Đông-Dương tháng trước. Nhưng thật ra thì dân Việt-Nam cũng không quá lanh lẹ với một người đồng bào có chân tài như đốc tờ Ét. Chỉ hoi phiền là cái tài ấy lại... xin lỗi độc giả, hãy xem nốt đoạn sau này thi rõ.

Đốc tờ Ét từ phương xa về nước được mấy hôm thi một buổi sớm mai có một người dân ông lạ mặt đến khẩn khoản mời ông ta đi cho kỳ được.

— Thị ông bảo tôi đi đâu mới được chứ?

— Trời ơi! Vợ tôi sắp đẻ, xin mời ngài đi nhanh cho!

— Vợ đẻ, nhưng...

Đốc tờ Ét nghĩ bụng mình chưa định ngày «mở hàng» nên còn ngại không chịu đi. Nhưng ông thân sinh ra đốc-tờ là người hiền dời hơn, vội vàng đến đỡ lời con.

— Nhưng... nhưng ông hãy nán đợi cho cháu sắp ít đồ cần dùng vào va-li dã.

Không dám trái ý cha, đốc tờ đành phải ép lòng ra đi với người dân ông lạ mặt.

Hai giờ sau, đốc tờ Ét trở về, nét mặt buồn teo, lึง thững xách va-li vào vứt mạnh trong tú rồ uôi oải thảm rơi nặng vào chiếc ghế hành.

Thấy vậy dâm ra lo, thân sinh đốc tờ dìu lời hỏi:

— Thế nào, vợ người ta vẫn được mẹ tròn con vuông chứ?

— Xin cha đừng hỏi nữa, công chuyện rồi lắm ạ! Đưa con thi con vô ý để tắt hơi ngay trong lòng mẹ, người mẹ thi quắn quại



— Cuốn «Một vạn bức thư tình mầu» tôi cho anh mượn, anh có dùng được gì không?

— Không dùng được — Trong đó bức thư nào cũng đã gửi cho cô Lan, mà nhân tình tôi lại tên là Hòa.

Dagens Nyheter

một hồi rồi cũng qua đời. Rồi nhất là người cha — chính người dân ông đến mời con trước đây mắng tiếng đồng hồ — trong lúc bối rối bị con thích nhầm cái kéo vào thái dương, nên cũng từ trần nốt!

— Ôi! Vụng về như mày là hết nỗi nói! Làm ăn như thế thi từ rày về sau ai còn dám đến mời may di đỡ nữa!

Nói vậy là ông già lâm. Đốc tờ Ét vẫn chưa mất thanh danh, dẫu chỉ lỡ hại ba cha con trong giây lát. Vì ngay tuần sau dã có người đến mời đốc tờ Ét đi đỡ cho vợ sắp «khai hoa» rồi.

Lần này đốc tờ hăng hái lên đường, quyết ra tài để chuộc lại những sự lỗi lầm tuần trước.

Thật trời không phụ người có chí; ba giờ sau, đốc tờ Ét đi xe hơi trở về, tưới cười như dóa hoa hồng mới nở. Thấy vậy thân sinh đốc tờ yên lòng nên vui vẻ ra đón con tận ngoài ngõ.

— Lần này cha dám chắc không xảy ra những điều đáng buồn như lần trước?

— Thật vậy cha à! Lần này thi may quá...

— May thế nào, con?

Vẫn giữ nụ cười trên môi, đốc tờ Ét thong thả đáp:

— Lần này thi người cha còn sống.

Thanh-Tịnh

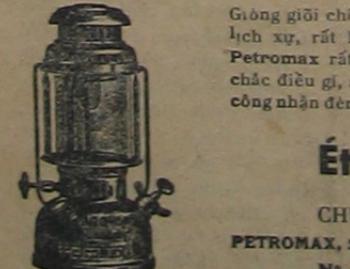
## Mới lại

### PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies  
1 lit dầu hỏi đốt  
đặng 26 giờ  
  
N° 821. — 200 Bougies  
1 lit dầu hỏi đốt  
đặng 18 giờ  
  
N° 75. — 300 Bougies  
1 lit dầu hỏi đốt  
đặng 12 giờ

### ĐÈN MANCHON KIỂU MÓI RẤT TỐI TÂN

Giống giỏi chế tại Đức quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáp — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn Petromax rất được tiện tặn, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chập chờn dù giật, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ au công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.



## VUI CƯỜI

Của B. Đá Hué

### 1.) Cho bô ghét

MẸ — Sao cốc sám-banh tao đẽ cho ba mày mà mày cũng uống đi thế?

CON — Không, con có dám uống đâu!

MẸ — Thi ái vào đây mà uống?

CON — Cái bánh «bích-quy» đây, me a. Con mới bỏ nó vào, nó liền hút hết cả rượu.

MẸ — Thế chiếc bánh đâu rồi?

CON — Con biết chắc là me giận nó lắm, nên con đã ăn nó đẽ cho bô ghét.

### 2.) Thay đổi

X — Từ hôm tôi đau dây, mặt mày thay đổi khác trước nhiều lắm, nhìn vào gương tôi không nhận ra là tôi nữa.

Y — Thế sao bác biết được là bác?

X — Tôi nhờ nghe ở giọng nói.

### 3.) Chưa yên

VỢ — Chị phản thịt có tình qua minh a, anh phản chết đầu được một tuần, thi chị cũng uống thuốc phiện với dấm thanh mà chết theo.

CHỒNG (lâm bầm) — Rõ chết mà chưa yên thân.

### 4.) Thủ giả

Một người dân bù hoảng hốt chạy đến dầm cửa nhà ông đốc tờ.

— Nhờ ngài cứu con tôi với, nó vừa nuốt phải hào bạc vào họng.

— Bạc giả hay bạc thật?

— Tôi không biết rõ, nhưng cái ấy không quan hệ gì.

— Quan hệ lâm chí, vì bạc giả thì dâng lo ngại lắm, còn nếu bạc thật thi người ăn là thường.

### Thi nói khoác

Trong hội chợ Paris.

Ba tay đại biểu cho ba nhà bán tử sắt ngồi uống rượu và nói truyện. Người nào cũng khoe rằng tủ sắt của hàng mình dứng thay mặt là tốt hơn cả.

Người thứ nhất nói :

— Tủ sắt của hiệu chúng tôi chỉ dầy có một tấc. Thế mà lâu đẽ thử, bỗng một con gà mái vào dầy, bên ngoài đốt lửa cho tủ sắt nóng lên đến 400 độ; nửa giờ sau, mờ tủ ra; con gà vẫn khỏe mạnh như ông với tôi đây.

Người thứ hai nói :

— Thế dã có gì là ta. Tủ sắt của

hiệu tôi lại mỏng hơn, chỉ dộ tám ly  
lên dẽ thí nghiệm! Nung nóng đến  
những 600 độ kia! Vậy mà lúc mở ra  
con gà mái nholt trong ág không  
những con sống như thường lại dẽ  
được một quả trứng nứa.

Người thứ ba nhường cho hai  
người khoe khoang chán. Sau cùng  
mời dùng dinh nói : (Người này là  
một chàng ở Marseille, xíu số của  
những nhà giỏi nói khoác nhất thế  
giới).

— Tủ sắt của các bác thế mà cũng  
khoe!... Đằng này tủ của chúng tôi  
chỉ dày có 5 ly thôi. Lúc thi nghiệm  
chúng tôi nung lên đến những 1000 độ.  
Rồi... khi mở tủ xem con gà nholt  
trong ág... thì...

— ????  
— Thị con gà chết mất rồi!  
Chàng ta lại ung dung tiếp luôn:  
— Tôi nghiệp! Con gà chết rét!  
(Báo Pháp)

## THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ TRANH KHÔI HÀI

Mỗi bài không được quá 30 giòng

Tranh vẽ to nhỏ tùy ý.

a) Về vui cười — Giải nhất các thứ sách đáng giá 8p.00.

b) Về tranh khôi hài. Giải nhất các thứ sách đáng giá 8p.00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2p.00.



— Cậu này, giá thay me không  
cho phép chúng minh lấy nhau thi  
không biết bảy giờ cậu ra làm  
sao?

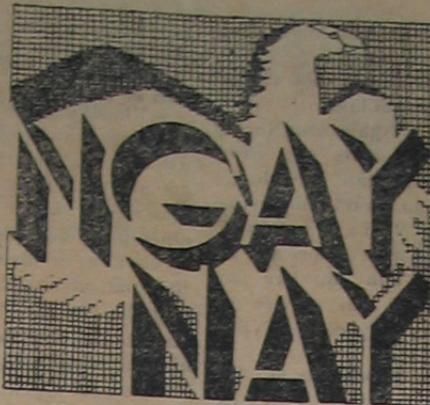
— Ô nếu thế, thi giờ tôi dã ô  
trong nhà tù nợ.

Miroir du Monde

## Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :  
PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Đèn pha tùng các hiệu đèn đèn có bán đà.  
N° 29 Bd TÔNG - ĐỐC - PHÚNG - CHOLON

3° TIỀU



Kỳ sau sẽ bắt đầu đăng:

TỐI TẤM!

## BÙN LẦY NUÓC ĐỌNG

XÃ HỘI TIỀU THUYẾT

của

NHẤT-LINH và KHÁI-HƯNG

THUYẾT



Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi  
của Nhất-Linh

HUNG nằm xuống và tung chăn đắp; thấy lạnh, nàng kéo chăn lên tận mặt và nằm yên đợi cho hơi nóng trong người làm ấm chỗ. Mùi băng phiến ở tấm chăn vừa lấy trong hòm ra xông lên khiến nàng nhớ lại hồi chồng nàng mới mắt, một đêm thu lạnh đầu tiên nàng giờ chấn cười ra dấp một mình. Nhung còn như thấy cả lại cái cảm tưởng quanh hiu, lạnh lẽo của đêm hôm đó. Nhung thở dài, ngẫm nghĩ:

— Nếu ai bắt mình phải sống lại mấy năm vừa qua đây, thi minh không tài nào chịu được.

Nàng nghĩ đến cuộc hội họp với Nghĩa ngoài vườn đêm nay và thấy man mác trong lòng. Kè từ hôm nhản bức thư đầu tiên của Nghĩa đến nay, nàng đã nhiều lần lén lút gặp Nghĩa; nhưng trong mấy tháng, nàng cứ đeo mặt ái-tinh lôi cuốn đi; nàng không hiểu rồi sẽ ra làm sao và cũng không định liệu xử trí thế nào. Có một điều làm nàng yên tâm

và mình lại tự cao với mình là ái-tinh của hai người từ trước đến nay, nàng vẫn cố giữ được trong sạch. Nàng nghĩ đến những lúc ngồi với Nghĩa ngoài vườn tối, không khí nặng những mùi thơm ngày ngát của các thứ hoa nở ban đêm, hai người cầm tay yên lặng như trong giấc mộng: sao lúc đó nàng thấy nàng coi nhẹ như không những điều mà ban ngày nàng cho là rất quan

trọng. Nhung lo lắng tự hỏi:  
— Nhưng khó lòng mà giữ mãi được!

Vú già mở cửa, bế Giao vào. Nhung khó chịu, quay ra gắt:

— Tôi đã bảo tôi mệt, sao vú lại không để yên tôi nghỉ?

— Thưa vú, chú Giao quấy, cứ đòi vào ngủ với mẹ.

Sợ vú già lại vào làn nữa, giũa lúc nàng ra vườn với Nghĩa, nên Nhung bế con đặt nằm cạnh mình

rồi bảo vú già:

— Thôi, để chú ấy ngủ đây cả đêm với tôi. Cho vú đi ngủ. Khi nào tôi gọi thì hãy vào.

Nhung se sê hát ru con, và khi thấy đứa bé đã ngủ, nàng nằm lùi ra cho nó khôi chạm vào người. Tuy đã dặn cẩn thận mà nàng vẫn lo vú già trở lại buồng mình nếu Giao khóc trong lúc nàng ở ngoài vườn.

Một tiếng ho ở bên nhà học đưa sang. Nhung cũng ho theo một tiếng. Đó là hiệu lệnh của hai người đã định trước với nhau để khi nào trốn ra vườn thì cùng ra một lúc. Nhung vận nhô đèn, lấy tay lay mạnh vai Giao xem con ngủ có say không. Nàng sang bên buồng bà áն, đi rón rén và lên tiếng sê hỏi:

— Mẹ có khát nước đê con rót. Không thấy tiếng bà áń đập, Nhung thong thả khép cửa lại. Bỗng nàng nghĩ ra được một kế hay. Nàng lại chở ban thờ cầm lấy cây đèn hoa-kỳ và một bó hương. Khi ra vườn, nàng tắt đèn đi, rồi lẩn đến chỗ cây hương, đặt chiếc đèn và bó hương trên bệ thờ.



Nhung hối hộp, đi về phía cuối vườn, chỗ lờ mờ có bóng đèn mấy cây khế. Nàng vừa đi vừa rẽ những cánh lá dã bắt đầu ướt sương; trong không khí phảng phất những mùi cỏ thơm và mùi đất mới sỏi.

Nhung dừng lại vì thấy cảnh là động hồn minh. Một cánh tay nhẹ giữ lấy nàng và một tiếng rất nhỏ đưa ra :

— Vào đây minh.

Nghĩa vừa nói vừa kéo Nhung vào trong bóng đèn của khóm cây. Nhunger giật tay ra, nhưng cũng theo Nghĩa đi vào. Nghĩa nói :

— Chỗ này kín nhất. Nhưng sao ra chậm thế?

Nhung giơ tay ra hiệu :

— Nói khe khẽ chứ. Mẹ tôi mệt nên tinh ngủ lắm đấy.

Nghĩa hỏi :

— Em đã ngủ được ít nào chưa?

— Chưa.

— Anh cũng vậy. Từ tối đến giờ! Sao mà lâu thế? Em đừng quá vào đây...

Nhung ngồi xuống một cành ôi thấp, làm ngọn lá rũ xuống rung động nước ao. Nghĩa đứng sát lại gần, cúi xuống, âu yếm nói :

— Sáng ngày sao em đẹp thế.

Nhung ngửng lên đáp :

— Trông em có ra dáng một cô dâu không?

Nghĩa cầm lấy tay Nhunger, kéo về phía mình, nói dùa :

— Trông em sáng ngày, anh chỉ ao ước được hôn em trước mặt mọi người.

Chàng ngồi xuống cành ôi khiến Nhunger giật mình lùi ra :

— Khéo không gãy. Ở trong nhà biết thì chết.

Nhân lúc bối rối, Nghĩa đặt đầu Nhunger vào ngực mình, hôn vội vàng mấy cái lên tóc, lên cổ. Thấy Nghĩa yên lặng một lúc lâu như dương nghênh đợi điều gì mà hai tay vẫn giữ chặt lấy người nàng. Nhunger sợ hãi gỡ tay bạn ra, đứng phắt dậy :

— Anh đã quên lời hứa với em rồi à? Nếu anh cợt nhả không chính đinh thì em di vào ngay bây giờ.

Ngo lời quỷ quyết kháng cự, nhưng giọng nói run run của nàng thì như thú thực với Nghĩa rằng nàng hãy còn hồi hộp sung sướng về mấy phút ngày ngắn được Nghĩa ôm trong lòng. Nghĩa đứng dậy van lơn :

— Anh xin lỗi em. Anh nhớ em quá, biết bao nhiêu mong mỏi khi xa em.

Nhung mỉm cười nhắc lại :

— Xa em!

Nghĩa nói :

— Không xa, nhưng bằng mấy ta nhau hẳn. Ít ra em cũng cho anh một chút hy vọng để anh chờ đợi....

Nhung lại đến ngồi xuống cành ôi. Nghĩa nói tiếp :

— Anh chỉ có mỗi một cái áo ướt được lấy em làm vợ.

Câu nói của Nghĩa làm Nhunger bứt rứt, vì lúc nàng yêu, nàng chỉ muốn quên hẳn điều đó đi. Bao nhiêu cảm trớ dã khiến nàng coi việc lấy Nghĩa là một việc không thể được. Muốn an ủi Nghĩa, nàng làm như bấy lâu vẫn băn khoăn mãi về việc đó mà chưa tìm thấy cách nào ổn thỏa, hỏi Nghĩa :

— Biết làm thế nào bây giờ?

Nghĩa hơi lấy làm lạ về câu hỏi của Nhunger. Chàng không hiểu :



— Nếu em thực yêu anh thì em cần gì phải nghĩ ngợi. Anh chắc không bao giờ em nghĩ ngờ cái tình của anh đối với em. Anh nghèo, nhưng chúng ta yêu nhau, chúng ta sẽ cùng làm việc. Anh cứ nghĩ đến cũng đã thấy bao nhiêu sung sướng.

Nhung ngồi nhìn ra phía ao, yên lặng nghe Nghĩa nói, hai con mắt mờ màng.

Trên mặt ao, mấy con bọ nước chạy loang quăng làm tan ánh sao bên một cuống lá sen khô.

Nhung buồn rầu nói :

— Nếu anh thấu được nỗi khổ của em trong bấy lâu. Nếu em được gặp anh khi em chưa có chồng thì đâu đến nỗi. Bây giờ em là một người đàn bà già... khờ khẩn lắm.

Nghĩa nói có vẻ giận dỗi :

— Em sợ những điều dị-nghi đến thế kia à?

Nhunger ngửng một lúc, Nhunger nói kẽ kẽ :

— Không phải thê. Nhưng anh nghĩ xem, dẫu yêu anh đến bực nào em cũng không thể bỏ cha mẹ, anh em, làng nước một cách thản nhiên. Mẹ em đã đau lòng nhiều lắm về em Phương rồi, nếu lại em nữa, thì mẹ em buồn đến chết mất, chết vì không thể chịu được hai lần hai cô con gái làm nhơ nhuốc đến thanh danh cả nhà, cả họ. Đấy, anh nghĩ xem.

Nhung cúi mặt úp vào lòng hai bàn tay. Nghĩa cau mày khó chịu vì thấy câu truyện soay ra vẻ sầu não. Chàng nói gãy gắt :

— Yêu nhau như thế thì chỉ làm khổ nhau vô ích.

Nhung ngửng lên bàng khuông nhìn Nghĩa, nhưng vì đêm tối nên nàng không nhận thấy vẻ tức bức trên nét mặt bạn. Nàng nói không nghĩ ngợi :

— Hay là cứ để thế này mãi. Rồi nàng vội chừa ngay :

— Nhưng cũng không được. Thế nào rồi cũng có người biết.

Nhung nghĩ đến câu bình phàn thoáng vào tai nàng hôm đưa dâu. Nghĩa nói :

— Hay là để anh đi khỏi nhà này, di xa em hẳn. Lâu cho khỏi tai tiếng. Rồi ta sẽ liệu sau.

Nhung thấy nói đến truyện di, bất giác sợ hãi. Nàng có cái dự tưởng rằng Nghĩa đã xa nàng là xa hẳn và sẽ quên nàng đi. Bối rối, nàng nói :

— Hay là chúng mình hãy đợi. Anh để em nghĩ ít lâu đã. Nếu anh yêu em thì anh giúp em với, giúp em có đủ can-dam, vì em là dân bà rút rát, em không qua quyết được. Em đã khờ nhiều lần lắm rồi.

Nhung ngồi né ra một bên, bảo Nghĩa :

— Anh ngồi xuống đây.

Nghĩa cầm lấy tay Nhunger và dìu giọng hỏi dè dò câu truyện :

— Sao tay em lạnh thế này, trong người em có lạnh không?

Nhung kéo Nghĩa ngồi xuống cạnh. Rồi như tiếc đã phí mất bao nhiêu thi giờ bàn bạc những truyện chán nản, hai người ngồi kề vai nhau và cùng yên lặng đê

hởng nốt lấy hết cái thú gán nhau trước khi phải chia rẽ. Nhunger âu yếm nói :

— Đêm nay bắt đầu lạnh. Nhưng gần anh, em không biết gì là lạnh nữa.

Một cái hôn nhẹ trên mi mắt đáp lại câu nói tình tứ của Nhunger.

Có tiếng động ở trong nhà. Nhunger hốt hoảng đứng lên, lấy tay rẽ lá cây vừa nhìn vừa bảo Nghĩa :

— Anh về ngay đi.

Đợi cho Nghĩa về đến nhà học, Nhunger rón rén lại chỗ cây hương. Nàng đánh riết châm đèn và thắp hương cắm trên ban thờ. Ở trong nhà có tiếng bà án nói :

— Hỏi hết hơi mà không có dura nào cả.

Bà án mở cửa ra vườn và cất tiếng hỏi :

— Sao ngoài cây hương lại có đèn sáng thế kia. Ai đây?

Nhung cầm bỏ hương và cắm đèn vừa đi vào vừa đáp :

— Thura me, con.

Bà án ngạc nhiên :

— Mợ làm gì ngoài ấy?

Nhung đáp :

— Thura me, con ra lê. Con vừa phải một mẻ sơ quát.

Không dè bà án hỏi, nàng kẽ luộn :

— Con vừa nằm mê thấy một người râu dài mặt đỏ, cưỡi ngựa đen đi qua dây bắt lính. Con quý xuống van lạy thì ông ta bảo: phải lê tạ, ông ta sẽ tha cho. Con tỉnh dậy, mồ hôi ra ướt như tắm. Con sợ quá, sang buồng me xem, thấy me vẫn ngủ yên. Con vội lấy hương ra lê tạ ngay.

Bà án nói :

— Tao cũng mê hoảng cả đêm, nhưng không nhớ rõ những gì.

Thấy nét mặt Nhunger bơ phờ, đầu tóc rối bời, bà án lo lắng và âu yếm bão con dâu :

— Con vào nghỉ kéo sương đêm xuống lại cảm. Mẹ khỏe chưa thấy dâu, lại thấy ốm cả hai mẹ con.

Lên giường nằm, dập chăn cẩn thận, Nhunger mới nhận thấy chân tay nàng lạnh giá. Nàng kéo con lại gần rồi ôm lấy con nới nụng, trổng tượng như nói với Nghĩa :

— Nằm dịch lại đây. Ám áp quá nỗi.

Nhung tự nhiên mỉm cười, nghĩ đến cái mưu mẹo lê tạ mà nàng cho là rất thâm tinh. Bỗng nàng mỉm môi, mắt nhìn vào quãng không, nghĩ đến cái tình giả dối đức của mình. Nàng lầm bầm davo dòn :

— Minh muốn tốt mà thành ra xấu! Chỉ vì muốn giữ cái tiếng tốt hão ấy mà minh bắt buộc thành ra khốn nạn, dám ra sảo quyết, gian trá...

(Còn nữa)

Nhất-Linh

## Danh sách các người được thường

(Tiếp theo)

### Sáu tháng báo hay sách

MM. Nguyễn-ngọc-Huy 34 route de Sinh-Tử, Hanoi  
Phạm-Nhiêm village Đông-Phủ, huyện Thanh-Tri par Poste et Gare Văn-Đèn

— 10.162

— 00.574

### Ba tháng báo

Mlle Phạm-thi-Lai 110 quai des Jonques 110, Cholon

— 14.997

MM. Hồng-kết-Sen village Khánh-Hòa par Vĩnh-Châu, Baclieu

— 14.465

Nguyễn-văn-Minh 32 rue Jules Ferry 32, Namdinh

— 01.900

Nguyễn-văn-Giới 315 rue Paul Blanchy, Compartiment N° 1, Tandinh, Saigon

— 15.661

Nguyễn-như-Lạng 33 marché de Ngọc-Hà, Hanoi — Zone

— 10.544

HẾT



IV

**T**RONG nhà ai nay  
ngủ yên. Một mình  
Thanh vẫn còn  
chẫn chọc trên  
giường.

Mỗi lần chàng trở về nhà, cái tai  
nữa lại kêu rǎng rắc giữa khoảng  
đêm khuya tĩnh mịch.

Tiếng muỗi bay phía ngoài màn,  
tiếng giế rúc chung quanh nhà  
cảng lâm cho chàng cảm thấy rõ  
rệt tinh thần tinh túc của một  
người khó ngủ. Chàng lâm bầm:  
« Thời, phải rồi, vì ban nay ta  
uống một cốc trà tầu pha đường! »

Ý nghĩ ấy khiến Thanh mơ  
máng như trong thấy Ve hiện ra,  
hai tay bưng cốc nước đầy khói  
thơm.

Sự cảm động hãi cồn man mác  
trong lòng chàng. Chàng sẽ cảm  
động hơn nữa nếu chàng biết vì  
cốc nước trà tầu ấy mà Ve đã bị  
mẹ cõi bướu đầu: Buổi chiều, ăn  
cơm xong, chàng ngồi vờ vẫn  
nói một mình: « Ước gì được một  
chén trà tầu đường mà uống, thi  
sung sướng quá ». Chàng ngở cầu  
ấy lọt tai Ve. Nàng cho rằng người  
mới ốm dậy, thèm thử gì mà được  
ăn, uống thử ấy thì chóng lại sicc  
lâm. Tức khắc, chàng cần suy  
nghĩ, nàng chạy ngay ra hiệu tạp  
hóa mua hai xu trà liêng-lâm và một  
xu đường phèn, rồi về cầm  
cụi pha nước, cầm cụi đến nồi  
quên cả rìu bát, và vì thế đã bị  
đòn.

Từ cốc nước trà, Thanh liên  
miên nghĩ tới những sự chú ý săn  
sóc của Ve trong hơn một tuần lễ  
chàng đau yếu. Mấy hôm đầu,  
chàng sốt nặng, nên mê mẫn chẳng  
biết gì, và vẫn tưởng mơ màng  
thấy có người con gái ngày đêm  
chăm nom thuốc thang cho mình.

Thanh càng yên tri rằng đó là  
một giấc mơ, khi qua mấy ngày  
mê sảng, chàng tỉnh táo nhận xét  
được mọi việc xảy ra quanh mình:  
Mộng tan, và người con gái xinh  
dep kia cũng biến mất.

Chàng có biết đâu rằng từ hôm  
thấy bệnh chàng đã bớt và chàng  
đã ngồi dậy được, Ve lì luèm không  
dám ba lúi nào cũng bước chân  
lại buồng chàng nữa, trừ ra ngày  
đám sau lẩn bưng cơm, cháo, thuốc,  
và nước vào. Những lúc ấy, Ve sẽ  
sẽ đặt khay cơm hay chén nước

### Truyện bốn kỳ đăng hết của KHÁI-HƯNG

xuống mặt hòm dùng làm bàn,  
yên lăng dùng đưa mắt ngắm  
qua Thanh vài giây, rồi lại ron rén  
đi ra liền. Họa huân lâm, nàng  
mới dám hỏi thăm một câu: « Thưa  
ông, hôm nay ông đã đỡ nhiều  
chưa? »

Một hôm, Thanh bảo Ve:

— Cố làm ơn hỏi ông lang hộ  
xem hết bao nhiêu tiền tất cả, để

— Vàng, năm chén.

— Đây, có coi, năm chén, it ra  
cũng hết đồng ruồi.

Ve cố ăn tiếng thở dài xuống  
đây lòng, lặng lẽ bước ra ngoài,  
và buồn rầu nghĩ thầm: « Ta có  
hơn hả đồng bạc, giá lâm thế nào  
trả được tiền thuốc cho thầy ấy! »  
Chẳng tìm được cách ôn thỏa,  
Ve đánh dem tiền Thanh giao cho

đôi chút.

Thanh là người từ thuở bé  
không từng được ném sự áu yếm  
và hưởng những sự ưu tú của  
tuổi trẻ thơ. Chàng ra đời được  
một năm thì mẹ chết. Cha chàng  
vào Nam kiếm ăn để chàng ở lại.  
nhờ người em gái ở một tỉnh nhỏ  
nuôi nấng. Người có nhiều con,  
cố nhiên chàng săn sóc yêu mến  
đến cháu.

Chín, mười năm sau kiếm được  
một cái vốn dăm trăm, cha chàng  
lại quay ra Bắc làm ăn, và đưa  
theo ra một người vợ Saigon,  
người mẹ kế của Thanh, mà Thanh  
không sao yêu được dù chàng sợ  
hãi cha đến dầu mặc lòng.

Hồi đó, Thanh dương học lớp  
nhì. Hai năm sau, chàng đậu  
bằng sơ học. Muốn tránh xa người  
mẹ kế ác nghiệt, Thanh xin ra  
Hanoi kiếm việc làm và nhận tiền  
học thêm. Cậu bé mười bốn tuổi  
đầu theo đủ các nghề, từ nghề  
chạy giấy, bán hàng, phát vé xe  
ô tô cho tới ngày nay đạt được cái  
hy vọng lo lắng nhất trong đời:  
Mở một trường học nhỏ ở vùng  
ngoài ô Hanoi.

Đảng đãng hai mươi năm trời,  
không một lúc nào chàng được ai  
yêu mến, thương sét. Chàng ao  
ước rằng bạn trò kia sẽ coi chàng  
như một người cha nhỏ, như  
một người anh cả, nhưng sự  
châm chỉ nghiêm ngặt của ông  
thầy trong giờ học đã cắt đứt tình  
yêu mến của lũ trẻ thơ.

Lần đầu Thanh nhớ lại rõ ràng  
và nhìn thấy rõ ràng cái đời đã  
sống, cái đời khổ hèo buồn tẻ,  
không có một ký niêm êm đềm  
nào, không một người nào đề ý  
đến một cách hơi thân thiết.

Thôi nhiên, Thanh nghĩ đến Ve,  
và chàng mỉm cười lịm thương  
thân: « Ngày nay có mỗi một  
người lưu ý đến đời mình. Nhưng  
người ấy lại là cô Ve! » Chàng  
cho đó là một sự mỉa mai độc địa,  
và chàng lịm nhủ thầm: « Ta chỉ  
đáng được người hèn hạ, xấu xí  
như Ve săn sóc tôi mà thôi! »

Ý tưởng ấy vừa thành hình đã  
bị xóa nhòa ngay. Chàng như  
nghe có tiếng trong thâm tâm  
trách nhiệm: « Hèn hạ! sao lại  
hèn hạ được? Ở đời chỉ có một  
sự hèn hạ, sự hèn hạ của tâm  
hồn. Ngoài ra không có cái gì hèn



tới trả, rồi thời có dừng lấy thuốc  
cho tôi nữa.

Ve bùi ngùi nhìn Thanh:

— Ông còn yếu lắm, nên uống  
thêm vài chén nữa cho khỏe.

— Tôi chỉ còn hơi mệt thôi, nghỉ  
vài hôm nữa sẽ khỏi hẳn... Với lại  
tốn lâm kia. Tiền đâu!... Để tôi  
uống đến bốn, năm chén rồi đã  
nhỉ?

sang trả ông lang Đao. Và nàng  
ngao ngán tiếc ngày ba buổi được  
bưng thuốc vào buồng.

Về phần Thanh, chàng cũng  
cảm thấy trơ trọi hơn trước.  
Không phải chàng luyến ái Ve,  
nhưng lúc mắc bệnh mà có người  
luôn luôn vào thăm hỏi và săn sóc  
thuốc thang thì ta vẫn cảm thấy  
sự an ủi ấy soa dịu dạo lòng ta

**Librairie BẮC-HÀ**

N° 69, Rue Julien Blanc, Hanoi

Có nhiều sách học  
và truyện, mới và  
cũ, bán giá rất hạ.

NHẬN MUA SÁCH CŨ

hết. Vâ lại, minh thi cao quí với ai ? »

Chàng cảm thấy dần dần rằng chàng tự khinh bỉ, tự thương hại chàng. Rồi chàng cố bình tĩnh ón lại những cử chỉ cảm động của Ve đối với chàng, đối với một người xa cửa xa nhà giữa lúc ôm đau.

Thanh nhớ một đêm tĩnh giặc mơ, chàng thấy Ve đứng ngay bên giường. Nghe tiếng kêu ú-o, nàng đã chạy sang buồng, rồi thấy chàng nằm yên, nàng lại rón rén bước ra. Một đêm có khi đến ba, bốn lượt nàng vào buồng như thế. Vâ Thanh tuy thức, nhưng vẫn vò ngứa say không biết gì.

Có lần chàng quên băng đì và buột miệng hỏi :

— Cái gì thế, có Ve !

Ve bén lén, xấu hổ vừa bước vào ra vừa ấp úng đáp :

— Thưa ông... không.

Từ đó, Ve sinh ra sợ hãi, giùm, đến cửa buồng chỉ thò đầu vào nhìn, rồi khi nghe thấy yên lặng nàng lại quay đi.

« Một người tốt như thế, một

chịu. Chàng liền ra ngoài mản, và chống cái phên che cửa sổ lên.

Cùng một hơi gió nhẹ mát, một luồng ánh sáng trăng vàng ủa vào trong buồng và chèn chêch in hàng chấn song tre lén chiếu.

Cánh ấy đã quen mắt Thanh lắm, nhưng chàng tưởng được ngâm lần đầu, với những cảm giác mới mê, lạ lùng. Từ mấy cây ôi lá lấp lánh như bạc, cái ao con, mặt nước tĩnh thoảng sẽ rung động rân ra như nhách một nụ cười, cho chì cái mái tranh, cái giậu chuồng già nứa sáng, nứa tối, vùng nước bùn loang loáng tựa tấm gương tròn, mọi vật đều như nhuộm một thí-vị thần tiên.

Thanh sung sướng, mắt chớp mau tưởng dừng trước một cảnh mộng. Rồi chàng kịp suy nghĩ rằng mình mới ốm khỏi phải kiêng gắp lạnh, chàng khoác với cái áo lương, mở cửa đi ra vườn sau.

Đặt bên gốc ôi lá ngọn xuống mặt nước áo một cái chông như án cần mồi mọc Thanh. Nhưng vừa

Như đáp lại câu hỏi của chàng, vụt hiện in lén nền lá tre-lờ mờ cái bóng đen, cái bóng yêu diệu thướt tha của một tấm thảm mềm mại và đều đặn cán dối.

Thanh chỉ kịp thốt một tiếng gọi : « Cỏ Ve ! », cái bóng đã chạy biến vào trong nhà.

Thanh trở vào buồng, nắm móng cho mãi đến khi sáng rõ. Một ý tưởng như chiếm cả lấy tâm hồn chàng. Chàng lầm bầm luôn miệng như người mê : « Nghĩ cho cùng thì Ve chả xấu... »

Giác mộng kéo dài được đến lúc Ve bung khay cháo vào buồng. Thoáng nhìn Ve, Thanh tinh mong.

Rồi mấy hôm sau, như sợ vỡ điều gì, Thanh dọn dì ở trọ nơi khác. Nhưng cái bóng đen một đêm trăng sẽ không bao giờ rời chàng, và trong tim chàng sẽ in sâu mãi cái kỷ niệm một sự dịu dàng ái yếm, sự dịu dàng ái yếm độc nhất trong đời chàng.

HẾT

Khái-Hưng

### MÃY VĂN GIẢN DỊ

## NGÀY XU'A, CÒN NHỎ...

Ngày xưa, còn nhỏ, đi săn bướm. Buồm sợ thu hình nèp dưới hoa, Ta thấy hoa cười, mè mài ngắm : Thế là từ đây biết Nàng Thủ.

Từ đây đời bên thường gặp nhau, Trong rừng, cạnh suối, bối kỵ đâu, Không thân, nhưng chàng chờ-ở lâm, Bấy giờ e dè cũng khá lâu.

Mỗi hôm (năm ấy mười hai tuổi), Thủ thân la ngồi với bòng trăng. Nhìn giải mây trời theo gió chạy, Hồn thơ đưa tới cõi báng khuông..

Những tiếng xa với vần quyến mây, Những hình tươi sáng múa đâu đây, Rủ nhau hiện đến, cho ta ghép Nén điệu thơ vang sân lan bay :

Bài thơ thứ nhất mới ra đời. — Chơi thây như lòng tuyết lặng rơi,

Như gió hồng n ơn, như nắng dịu nhẹ nhàng, êm-ấm ủ trên vai.

Ngành lá : Nàng Thủ đã ở bên Mím cười — Ô ! khỏe miệng trâm duyên ! —

(Lời nào tả được tình lưu luyến Buổi mới ăn cắn với bạn tiên).

Kết giao hẹn đến muôn ngàn kiếp, — Vì bạn làm thơ hẳn sống lâu — Ta với nàng tiên ca hát mãi, Ngoài ra còn có thiết chi đấu ?

Cho đến ngày ta phải ngược suối, Trong khỉ vắt vả cũng không thời Nhởn nhơ ngâm họa cùng nương từ : Một cuộc tình thiêng ở giữa đời.

Nhưng nàng tiên ấy hay ghen lâm Chỉ muốn ta yêu có một mình, Mả lâm lóng ta lùi phòng lăng. (Là gì cái tuổi của xuân xanh ?)

Vì thế Nàng Thủ đã mắng phen Trách ta mè đamm những trán duyên ; Mắng phen ta thấy màu cháu lè Thầm oán hận ta dưới mắt đèn

Song le ta biết lâm sao được ? Vì ở trán gian vê lè kiêu Của khách giàn nhán thường vẫn bảo : Yêu thơ đâu phải thực là « yêu » ?

The-Lữ



người mà trong những giấc mộng ta lẫn với nàng tiên xinh đẹp thì người ấy không thể hèn hạ được ».

Chàng băn khoăn nghĩ ngợi. Tiếng gà gáy nứa đêm càng làm cho chàng thêm sốt ruột, thêm khó

ghé ngồi, chàng giật mình vội dậy : chô ăg ai vừa ngồi vì con ấm ấm hơi người.

Thanh thi thầm tự nhủ : « Chắc ai vừa ra đây, thay ta nén bỏ chạy. Ai ? Lại còn có thè ai được nứa ? »

### NÊN ĐẾN MAU KÈO HẾT

Mới về rất nhiều hàng tây hiệu A.G.B Paris mỗi thứ chỉ có hai áo, vây xin kính mời bạn phụ nữ kíp đến xem mẫu CÓ BÁN :

Tơ lụa nội-hoa đủ các màu, và cát hàng đê may y-phục phu nữ về mùa hạ và mùa thu năm nay. Bùi các mặt hàng của hàng S. F. A. T. E. Nam Định dệt

## Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai bà họ Trung đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Riều soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra mỗi cuộn.

Lịch sử Vợ Ba Đề-Thám mưu tri giỏi giang vô cùng, Thám nhớ có người vợ này mà nói tiếng « Kiết hiết ». Tron bộ dày 96 trang, giá 0p.10

24 người anh hùng cứu quốc dày 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

Tyre 24 người anh hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, giá 0p.40

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bao-Công. Hạng-Vũ hay vô cùng, dày 606 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Dòng-Chu liệt-quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc, dày 1100 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, thư, mandat để cho nhà xuất-bản ;

Nhà in Nhật-Nam

120 — Phố Hàng Gai — Hanoi

(Có gửi Contre remboursement cước phí khách hàng chịu)

MAI-DÈ

26, Phố Hàng Đường — Hanoi

Hôtel XUÂN-TRƯỜNG

Café - restaurant

N° 83ter, 85 Route Mandarine  
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách-sạn to nhất của người Nam. Nhiều buồng riêng lich-sử. Cơm Tây, và Cơm Ta.

• GIA TÍNH HẠ •

Có nhận học sinh ở tháng

# NHỮNG NGÀY VUI

TRUYEN DAI cua KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

**N**HUNG dù thoát được cuộc hội kiến với ông chủ bút báo Thời-thế, ông nghĩ « Đá » vẫn chưa hết lo, vì ông ta biết chắc chắn rằng thế nào rồi cũng còn nhiều ông chủ bút, ông trợ bút, ông bình bút, ông phóng viên các báo khác đến phỏng vấn và xin ánh. Ông ta liền gọi hết cả con cái, vú bô, dãy tớ đến tận nhà rằng phảm ông khách nào, bất cứ quen hay lạ mà có dính dáng tới nhà nhật báo, nhà nhật trình thì chớ cho vào, dù có đến việc cần đến đâu cũng mặc. Một ông nghị nhónhac có vẻ sợ hãi đến nỗi người vú em tưởng « nhà nhật báo, nhà nhật trình » toàn là những tay hung tợn ghê gớm, chí chuyền một việc dí hóp cõi các ông giàu xu đê nã tiền. Vú liền cất giọng run run trả lời chũ :

— Thưa ông, nhà ta công vũng, trường cao, mà lại có súng. Sợ gì!

Ông nghị cười híp cả mắt, vi lấy làm sung sướng được nghe vú em lâm hạng người mà ông ghét với bọn cười dì tổng tiền nhà giàu. Ông khoan khoái đưa tay lên vuốt từ cái trán hói xuống đến bộ râu mép lưa thưa, rồi ông quay lại nói với bà nghị :

— Bà ạ, nếu bắn họ mà không bị tù tội, thí tôi đã bắn, rồi. Bà có nhớ ngày tôi còn tại viện, họ vê tôi bao xị như con lợn với bộ mặt vêu như mặt anh chàng Bát-giới không?

Bà nghị ngầm nghĩa chồng, ngầm nghĩ : « Thị ông chẳng béo là gì? » Và bà mỉm cười, đáp :

— Người ta vê ông để làm gi?

Ông chồng giọng túc tối :

— Não biết đê tam gi? Chứng đê cho kin giấy đấy thôi.

Bà vợ vẫn mỉm cười, nghĩ thăm : « Kin giấy! Nếu đê kin giấy thi thiểu gi người đẹp họ chẳng vê, lại đê vê ông! » :

— Không có quan tri quan nhảm hay sao mà đê họ muốn bởi bác vê ai thi vê như thế, hứ ờng?

— Quan tri quan nhảm à? Thị quan tri quan nhảm, họ cũng chẳng sợ. Bà phải biết đến cụ lớn thượng Phạm là một ông quan đứng đầu các quan từ trù trong triều, họ còn dám vê cơ đấy!

Bà nghị ngòi vực :

— Nhưng chắc họ chẳng dám vê xấu như khi họ vê ờng.

Ông nghị bùi môi :

— Chẳng dám! Thế thi bà chẳng biết gi cả! Tôi dặn bà câu này, nên nhớ kỹ lấy. Hết gặp bọn họ, dù ở trên xe hỏa, hay ở đâu cũng vậy, bà chớ nói nặng gì mà họ dem dăng ngay những cái róm của bà lên báo thì khổn đấy!

Bà nghị nguyệt dài :

— Ông làm điều thế không trách được! Chứ tôi thi tôi sợ gi họ. Tôi giết người lấy của, không. Tôi ăn không, nói có, không. Thế thi họ làm gi tôi tốt. Người nào xấu thi người ấy lo, chứ mình làm sao mà sợ họ?

Ông nghị tỏ vẻ khinh bù, quay ra dặn lại bọn già nhân :

— Chúng mày nhớ nhẹ, hễ ai đến chơi mà nói là nhà nhật báo,

thấy sự dè phòng cần thiết bằng lúe này, cũng như ông nhận thấy rõ rệt sự vụng về trong cách tổ chức cuộc xô số Đông-dương. Ông nghĩ thêm : Giá phải ta đứng đầu coi việc ấy, thi ta sẽ giữ bí mật tên những người trúng số, rồi khi họ đến linh tiễn, ta ngầm giao cho họ trong một cái buồng thắc kín. Như thế có phải chẳng ai biết tung tích những người trúng số không?

Nhưng sự dè phòng quá cần thiết của ông nghị chỉ có những kết quả thiệt hại cho ông ta. Không phải thiệt hại đến tài sản, tinh mệnh, nưng thiệt hại đến danh dự nhiều lắm. Mà sự đó lại gây nên bối báo chí, thế thi bảo phỏng ông không ghét báo chí sao được?

Trước kia ông nghị cũng chẳng mua báo. Nhưng nửa tháng sau khi mở sổ, hai nhà báo hàng ngày ở Hanoi hỏi dò biết được tin ông ta trúng số năm vạn, liền dâng bài nói đến ông ta ở trang đầu một cách rất vê vang, rồi gửi số báo ấy cho ông ta và mời ông ta mua cho một năm. Xem xong, ông nghị vò nhau tờ báo và toan gửi trả lại. Nhưng may có bà vợ biết điều, khuyên ngăn mãi, ông mới thôi và chịu mua cho mỗi nhà báo nửa năm.

Bà nghị nói :

— Ông thử nghĩ mà xem, mình giàu có hay không, trước chẳng ai bết đó là đâu. Nhưng mình vừa trúng rõ năm vạn, mà nhật báo họ đã dâng tin thi hẳn ai ai cũng rõ. Nê hả gi mươi đồng bạc mà chẳng mua cho họ một năm?

Ông nghị gắt :

— Không phải tôi tiếc của. Nhưng tôi ghét họ lắm kia.

— Ghét lại càng nên mua. Mua đê biết những điều họ nói đến minh.

— Tôi cần gì họ nói. Với lại, họ toàn nói bậy ráo. Đây này, bà đọc mà coi, họ đặt điều bảo tôi hứa sẽ cứu giúp dân nghèo đói. Nào tôi có hứa thế bao giờ đâu! Họ lại còn nịnh khéo minh rằng minh sẽ làm việc thiện một cách kin đáo. Hừ, kín với hở gì chẳng biết, chỉ biết họ nói điều.

Bà nghị cười :

— Họ khuyên minh làm việc thiện đấy, chứ gi!

— Ai khiếu khuyên với rắn, rõ



— Ông róm ấy có được không. Ông không róm mà ông lại nói thế? Vì tôi biết sao được họ là người nhà báo nhà bồ...

— Điều ấy rất dễ nhận. Cứ thấy người nào đeo kính trắng dương mắt nhìn tròng trọc vào miệng bà dương nói truyện rồi mở quyền sô con ra cầm bút chí hí hoáy biên chép... thi người đó chỉ có thể là người nhà báo.

Bà nghị gắt :

nhật trình thi bảo tao di vắng.

— Vâng.

— Thôi được, tao dặn có thể. Rồi ông nghị hấp tấp lên gác đê đứng chỉ bảo cho bọn họ nè xây chấn xong sắt vào các cửa sổ. Những cửa sổ ấy, trước cũng đã có chấn song gỗ cả, nay ông thay chấn song sắt, nói đê trang hoàng cho đẹp mắt, nhưng kỳ thực chỉ cốt được vũng trãi, kiêm cỗ hơn. Vì không lúc nào ông nghị Đá

## HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf  
Salle de Café Moderne — Billards  
Fraîche et agréable  
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi  
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à 1p.20  
Chambres R-P Bert à partir de 1p.50  
l'ension table au mois à partir de 35p.00  
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers  
Dîners Fins sur Commande  
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

khéo ! Thời mỗi cái làm ơn, mua cho họ, mua cho mỗi nhà báo nửa năm, rồi xếp họ lại không nói đến họ nữa, thế là hơn hết.

Nhưng « họ » nào họ có chịu biết ơn ông nghị và không nói đến ông ? Ngay hôm sau, mở tờ báo Thời-Thế, ông nghị đã phải đề ý đến một câu truyện khôi-hài dăng ở trang đầu : Truyện một anh mới giàu rào cửa số lại và xây cao tường lên.

Đó là một sự bực mình.

Nhưng đã thẩm vào đâu với sự bực mình thứ hai. Cách mấy hôm sau, báo Hà-thành đăng ở ngay giữa trang đầu bức ảnh khôi-hài của ông nghị, với mấy giòng chữ lớn sau này :

« *Bản báo phỏng viên đã mấy lần lên Bắc-giang để chụp một bức hình của ông nghị Nguyễn-văn-Hảo, người trung số năm vạn, nhưng đều không có hành迹 được gặp ông nghị. Đề giới thiệu ông với độc giả, bản báo danh phải trưng tạm bức phỏng bút trên này. Đó là tác phẩm của Divoto họa mười năm về trước, khi ông Nguyễn-văn-Hảo đương làm nghị-viên dân biểu».*

Ông nghị tức uất, hầm hầm se nhỏ tờ báo ra và úa nước mắt bảo vợ :

— Đấy, bà coi, làm ơn cho họ nhiều vào. Cái tranh béo như lợn với bộ mặt yêu như mặt Bát-giời mà tôi nói truyện với bà đấy.

Bà nghị vẫn thích trêu tức chồng, liền cười đáp :

— Mua nửa năm báo mà bảo là làm ơn được ! Vả lại, ông cứ coi như một sự dừa bỗn có hơn không ? Chứ tức giận phỏng ich gi ? Chỉ tôi làm cho những người quen biết người ta càng riết cợt.

Ông nghị chẳng thè coi như một sự dừa bỗn được ! Ông dọa sẽ thôi không mua báo Hà-thành nữa. Hiếm một nỗi ông đã chót trả tiền trước mắt rồi.

Còn giận chưa nguôi thì ông nghị lại bị luôn một sự bực tức nữa : Hai hôm sau, báo Thời-thế không những đăng ảnh của một mình ông, mà lại còn nêu lên một



bức ảnh rộng tới bốn cột, trong đó có đủ cả gia-dinh ông, nghĩa là ông, vợ ông và cô Tinh, cô Bình, cậu Cát, ba người con ông. Ông nghị bảo vợ :

— Không biết nó moi ảnh này ở đâu ra ?

— Nào tôi biết ! Nhưng họ đăng ảnh mặc họ có được không ?

— Mặc họ à ? Đì đâu ai cũng biết tên, biết tuổi, biết mặt, biết mũi minh, bà tưởng dẽ chịu lầm đấy ?

— Chẳng dẽ chịu, nhưng cũng chẳng khó chịu.

Ông nghị cầu kinh gắt :

— Mỗi cái bà im đì ! Nói truyện với dân bà đến bực mình. Chẳng biết cái gì hết !

Ông nghị ra sân, chấp tay sau lưng suy nghĩ : « Không biết ảnh ấy họ lấy ở đâu ra ? Thời, đích nhà mình có nội công rồi ! Đứa nào đã ăn cắp ảnh của mình đem bán cho họ ! »

Ông nghị Đá ngờ oan cho bọn già nhân của ông. Ảnh già-dinh ông, thực ra, báo Thời-thế đã mua bằng một món tiền vài đồng bạc, nhưng không phải mua của người nhà ông.

Nguyên thấy báo Hà-thành, một tờ báo cạnh tranh kịch liệt với mình, đăng tranh ông nghị

Nguyễn văn Hảo, tuy chỉ là tranh hài hước, báo Thời-thế sợ bạn đồng nghiệp cướp mất ít nhiều độc giả, liền nghĩ cách kiếm cho bằng được một bức ảnh của ông nghị mới trúng số. Biết ông nghị giấu mặt không cho nhà báo chụp, chủ bút báo Thời-thế viết mật thư lên Bắc-giang giao việc khó khăn cho phóng viên của mình ở đó, vì chàng vẫn phục vụ nhà báo ấy về cách làm những việc ngầm, kin.

Quá chỉ hai hôm sau, báo Thời-thế nhận được một gói bão-dám, trong có bức ảnh già-dinh ông nghị Nguyễn-văn-Hảo tức nghị Đá. Bức ảnh ấy, phóng viên mua ở một hiệu ảnh đã chụp cho ông nghị mấy năm trước và còn giữ lại kính ảnh.

#### X V

Gần tám giờ sáng, xe ô tô của bón Phương tới Bắc-giang và di loanh quanh mãi hơn một giờ mới hỏi thăm đến được nhà ông nghị Hảo. Là vì ở Bắc-giang muôn lim nhà ông Nguyễn văn Hảo, hay ông nghị Hảo thì trong số một trăm người, ta hỏi đường may ra mới có một, hai người biết mà chỉ bảo ta. Nếu ta hỏi ông nghị Đá thì ai ai cũng rõ.

Đến chậm thế mà lại là một sự

may mắn, vì vừa lúc gặp một cái xe bò xếp dây gạch qua cồng. Duy định di theo vào liền, nứng bị ngay người ta đóng xập cánh cồng vào mũi xe.

Duy la hép gắt ầm ĩ thì ở phía trong người ta nhắc miếng gỗ mở hé ra một lỗ hổng tròn nhỏ và lên tiếng hỏi :

— Các ông làm gì mà gát om lên thế ?

Duy xuống xe ghé mắt nhìn qua lỗ cửa tò vò. Chàng vui mừng nói :

— Kia chào ông nghị, chúng tôi đến thăm ông có chút việc : Nghị Hảo chau mày đáp lại :

— Thưa ông, ông hỏi gì ?

Duy ngẫm nghĩ : « Nếu mình nói đến bán ô tô thì có lẽ không được long trọng. Vả, biết đâu họ lại không sợ sẽ bị ép mua một chiếc. Chi bằng ta xưng là nhà báo ». Chàng liền trả lời :

— Thưa ông, tôi là chủ nhiệm báo Tư-dộng cùng đi với ông chủ bút và ông quản lý đến thăm ngài.

Nghị Hảo giật mình quay mặt vào phía trong :

— Thưa các ngài, thè thi các ngài lầm rồi, tôi chỉ là em anh nghị tôi. Tôi vừa đến chơi, nhưng anh nghị tôi đi vắng.

Duy thi thăm bão Điện :

— Đích hẳn rồi. Hôm nọ tôi đã xem ảnh hắn đăng trên báo Thời-thế. Thực chẳng sai một ly, cũng bộ râu mép, cũng cái trán hói, cũng cái thân thè phi nộn.

— Biết đâu anh em người ta không giống hệt nhau.

— Giống nhau thế nào được đến thế ?

Phương chỉ yên lặng đứng cười. Duy nhìn vào phía trong lán nữa thì nghị Hảo đã biến mất. Một người ra đóng miếng gỗ lại. Duy gọi thế nào người ấy cũng không trảta.

Buồn rầu, anh em lên xe, toan quay về Hanoi. Điện nguyên rúa bằng dù ba thứ tiếng Pháp, Nam-Tàu. Còn Phương, chàng chỉ cười. Điện gắt :

(Xem trang 265)

HIVER 1936

Les plus beaux tissus pour complet

AVIATEX

Exigez le nom de la marque  
tissé dans la lisière  
Demandez-les à votre tailleur !

Pour le gros exclusivement :  
TAN-MY 3, Place Négrier  
HANOI

PHUC-LOI

1, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie,  
Cravates Chemises Sport

MARQUE

BALTY

# MỘT ĐỜI NGƯỜI

TRUYỆN NGẮN của THẠCH LAM

**T**IẾNG còi tan việc nồi lèn vang động trong không khí. Lập tức các công việc trong xưởng đều ngừng lại. Bon thợ đan ống với vang vở lây áo mũ trên mạc rồi hắp tấp ron nhau di ra phía cửa như một lớp sóng người.

Liên cũng mắng chì em bạn gái thong thả hơn, vì công việc của họ lâm xong đã lâu rồi. Nhìn lại một lần nữa cái thùng giặt đầy quần áo sạch sẽ — họ làm trong một xưởng xe tay — bọn thợ con gác ra đến cửa sau hết mọi người. Họ quí vẻ nói truyền luôn miệng như những con chim sẻ ngày mùa. Nhưng Liên không thể giữ được cái rung minh khẽ rung chuyền thán hè nàng mỗi lần đến trước mặt chủ tay đèn cao lồng ngồi canh cổng và khám các người lâm công. Toàn thân Liên cứng lại dưới hai bàn tay mập mạp đèn thủ nắn bóp khắp cả trong người. Nàng nhắm mắt lại như không muốn trông thấy cái cười khää của người gác và hai con mắt sâu hoắm của hắn ta lòng lanh ham muốn.

Ra đến ngoài, Liên nhẹ hẳn người. Cảnh tấp nập ở ngoài phố làm nàng vui vẻ. Mấy chị em bạn cùng rảo bước trên vỉa hè, vừa đi vừa nói những câu truyện trong sở, thỉnh thoảng làm cho một cò bột lén mắng tiếng cười trong trẻo, ròn rã như tiếng cười con trè. Liên và mấy cô bạn gái của nàng, tuy đã có đến hàng nghìn lần, mà lần nào ở trong xưởng ra về, cũng thấy vui vẻ trong lòng như một người vừa lâm xong công việc của mình. Cái vui giản dị ấy làm cho nàng quên trong chốc lát những nỗi khó nhọc và các ý nghĩ lo buồn.

Đến chỗ rẽ, tất cả bọn đứng dừng lại dưới gốc cây bàng. Liên sẽ bảo các bạn :

— Các chị báy giờ về nhà, chắc chồng con vui vẻ lắm. Chỉ có em là khô thỏi.

Mọi người nhìn Liên không nói gì. Vì họ biết Liên lẳng phải người chồng vũ phu ác nghiệt, hay đánh dập nàng. Lại thêm mẹ chồng cũng ác nghiệt chẳng vira, hơi một tí là day nghiến nàng thậm tệ, đến nỗi cầm cả không cho các bạn lai vãng đến nhà nàng nữa.

Khi Liên quay đi, mấy người bạn nhìn theo thương hại :

— Chị Liên thật là khô. Đã làm

cầm cắp suốt ngày để nuôi cả nhà chồng, về nhà lại bị chồng nó hành hạ.

Cô Sinh, người nhiều tuổi nhất trong bọn, giọng nói dồn về tíc giận :

— Tôi mà như chí ấy thì tôi bỏ quách đi lấy người khác. Minh lâm minh án được, có phải nhờ vả gì nhà chồng đâu mà sợ.

Một người khác chép miệng thở dài :

— Chẳng qua cũng là tại cái số

nàng lại ác nghiệt, ghét nàng như thế. Có lẽ vì xưa kia cha mẹ nàng đã bắt người ta phải dân cưới nhiều chăng? Nàng đoán có lẽ thế vì mỗi lần chui máng là bà mẹ chồng lại nhắc đến truyện ấy mà day nghiến nàng.

Liên thở dài nhớ lại quãng đời nàng từ lúc đi lấy chồng. Bảy, tám năm qua, mà Liên tưởng hình như lâu lắm, hình như đã hết nửa đời người. Nàng về nhà chồng từ năm mười bảy tuổi. Tai

không bao giờ cả.

Trong bảy năm ở nhà chồng, nàng chịu bao nhiêu nỗi khổ sở. Hành hạ mà không dám kêu ca gì. Liên chỉ ám-thầm đau đớn. Nàng thương hại cho Tâm đã khổ vì nàng. Khi được tin nàng đi lấy chồng, Tâm bỏ nhà trốn đi. Sự tình cứ lại khuynh cho nàng với người cũ gặp nhau cùng một sở. Tâm vẫn yêu nàng, và sau khi biết nàng bị khổ, chàng yêu cầu nàng bỏ chồng cũ để lấy chàng.

Liên sung sướng tưởng tượng đến cái đời dễ chịu của nàng nếu lấy Tâm. Nhưng Liên vẫn từ chối. Chính nàng cũng không hiểu tại sao mà từ chối. Hình như co những cái lẽ tối tăm làm cho nàng sợ hãi, không dám nhận lời. Liên lờ mờ hiểu rằng nàng không đủ can đảm làm một việc như thế, không đủ quả quyết với mình để trả lời những cái cay nghiệt gây nên chung quanh nàng. Không phải vì nàng quyền luyến đira con mồi lắp nói : nàng không yêu nó. Nhưng bỏ chồng bỏ con để lấy Tâm, để được sung sướng riêng lẻ mình nàng, Liên cho như là một việc không bao giờ có thể làm được.

Sáng nay, vào đến sở, nàng thấy Tâm khác mọi ngày thường. Chẳng gọi nàng ra một chỗ và tra nước mắt nói :

— Liên ạ, mai tôi phải đổi đi Sài-gòn, mà đi chưa biết bao giờ mới được về. Liên nghĩ thế nào? Nếu Liên còn yêu tôi, xin Liên đi hẳn với tôi, chúng ta sẽ xa hẳn chỗ này. Tôi xin cam đoan làm cho đời Liên được sung sướng. Liên bằng lòng đi, Liên!

Nàng chỉ cười khóc. Khi thấy Tâm thất vọng quay đi, nàng đau đớn, bao nhiêu nỗi uất ức, nghen ngào trong cổ họng. Hình như từ đấy có cái gì gây nát không thương vót lại được trong cả đời nàng.

Khi bước chân vào nhà, tự nhiên Liên thấy y lo sợ. Không-khí trong nhà nặng nề như sắp có tai nạn gì xảy ra. Tich và bà mẹ đương ngồi bân tán, thấy nàng về ngưng lại, mỗi người ngồi một chỗ, nhưng thỉnh thoảng đưa mắt nhìn nàng. Liên lặng lẽ vào buồng xem con ngủ, rồi ngồi bên mâm cơm người để phản. Nàng và voi vàng mây miếng cơm, cố nuốt cho trôi qua cổ họng.

Bỗng nhiên bà mẹ chồng lại gần,



chị ấy vất vả nên mời gấp người như thế.

Liên một mình thong thả bước về nhà. Nàng không còn vui vẻ nữa. Nàng buồn rầu nghĩ đến cái cảnh êm thắm trong gia-dinh của các bạn, khi đi làm về được chồng con săn sóc đến. Về phần nàng, không phải một cái gia-dinh mà nàng lui tới nữa, chính là một cái địa ngục. Liên không hiểu tại sao chồng nàng và mẹ chồng đối với

sao nàng lại lấy người chồng này, mà không lấy Tâm, người nàng quý mến từ thủa nhỏ và bây giờ cũng làm một sở với nàng? Liên cũng không rõ tại sao nữa. Khi cha mẹ nàng ngỏ ý gả nàng cho Tich, nàng có rằng hai nhà vẫn quen biết nhau, Liên tuy không bằng lòng, nhưng nàng cũng không từ chối. Mà nàng cũng không dám từ chối cái gì. Hình như nàng sinh ra chỉ để chịu sai khiến mà thôi, không dám phản

## CHO TIỆN VIỆC TIẾP KHÁCH TỪ NAY

Phòng C. P. A.  
COMPTOIR DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE

Tất cả các bạn muốn đăng quảng cáo, hay giao-dịch mọi việc về quảng cáo xin đến

### Salon de coiffure TRAC

86 Hàng Gai Hanoi thương lượng với  
M. Nguyễn - trọng - Trac directeur



Júe nào cũng sẵn sàng tiếp các bạn ở đó.

giọng dịu dàng làm nàng ghê sợ :  
— Nay có Liên, thế có định theo  
cậu Tâm vào Saigon thật đấy chứ?  
Liên giật mình, hoảng hốt  
dáp :

— Thưa mẹ, ai bảo mẹ thế ?  
— Lại còn ai bảo nữa. Má cần  
gi phải có ai bảo tôi mới biết. Thời,  
cô có đi thi cử thu xếp mà đi  
đứng ở đây nữa. Phải, cô thuyết gi  
cái nhà này...

Liên thưa :

— Mẹ nói oan cho con, chứ con  
đau đớn thế.

Bà mẹ chồng lồng lộn lên, sỉa  
sỏi :

— Đừng già mồm nữa, con kia.  
Có người rõ ràng trong thấy máy  
đứng nói truyện với nó buổi sáng  
nay, còn chối gì nữa, đồ khốn nạn !  
Này tao bảo thật : máy trường  
máy di thoát được cái nhà này à ?

Rồi bà cụ day nghiến chửi bởi  
nàng dù điều. Tích vẫn ngồi trên  
ghế, yên lặng không nói gì. Liên

vào lòng tự-ái của hắn. Sự ấy  
không bao giờ hắn tha thứ được.

Khi Liên thấy tiếng con, linh lai,  
thì đã chiều. Mở mắt, nàng thấy  
đứa con đứng bên cạnh sợ hãi  
nhìn nàng. Nàng vùng ngời dậy,  
lo sợ, vì sức nhớ đã mất buổi làm  
chiều. Nhưng khi cử động, nàng  
thấy khắp người đau đớn như  
giặc : cái quang cảnh buổi trưa  
lại hiện ra trong trí.

Sự cảm hồn nỗi dãy trong lòng  
nàng. Liên nhớ ra ngày mai Tâm  
phải đi vào Saigon. Sao nàng lại  
không đi với Tâm được ? Ai cầm ?  
Má tội gi nàng ở nhà này để chịu  
những nỗi khổ sở như thế này ?  
Phải đi, đi để thoát khỏi địa ngục,  
để hưởng chút hạnh phúc mà nàng  
có quyền được hưởng ở đời.

Nhưng đến ngày mai, những  
điều dự định của Liên lại tiêu tán  
cả. Nàng âm con ra tiễn Tâm



ra nước mắt, đặt bát cơm ăn giờ  
xưởng chiếu, phán nán :

— Mẹ cứ đặt điều chửi con mãi.  
Thát là ác, không cho người ta  
nuôi trói miếng cơm nữa.

Nang buông dưa loang choạng  
toan bước xuống dưới nhà. Nhưng  
cô tiếng xó ghê, rồi một bắn tay  
nắm chặc lấy cổ nàng :

— Máy bảo mẹ lao ác à ? Không  
ác đê cho máy tự liên di theo trai  
phải không ?

Bàn tay như sắt bóp chặt xoay  
nắng lại, Liên thấy giáp mặt mình,  
cái mặt ghê sợ của Tích, húi mắt  
đỗ ngầu. Cái giận dữ làm tiếng  
hán ran lên :

— Con khốn nạn !

Liên thoáng nghĩ đến nét mặt  
thanh tao của Tâm ban sáng.  
Nang khinh bỉ nhìn chồng :

— Buông lỏi ra.

Rồi nắng gắt xuống dưới  
những cái đám, đã nồng nè. Lòng  
ghen ghét làm hán khẽ thêm lên.  
Tích nghiêm rrigi đánh túi bụi.  
Hán thấy ghen ghét nắng đến cay  
điếc. Không phải vì nắng không  
gây, mà hán căm tức. Nhưng nắng  
lại đe dọa mọi người khác, như đám

ngoài ga, rồi đê Tâm một mình  
mang cái hy vọng cuối cùng của  
đời nàng.

Ngày nay nói tiếp ngày kia, Liên  
lại vẫn chịu cái đói khổ sở, đau  
đớn mọi ngày. Cái miệng một cuộc  
đói sung sướng với Tâm, Liên  
buồn rầu cho như là những vật  
tốt đẹp mà nàng thấy bày trong tủ  
kinh các cửa hàng, những vật quý  
giá mà nàng tưởng không bao giờ  
có thể về nàng được.

Thạch-Lam

#### ĐÃ CÓ BẢN

#### «BÓNG MÂY CHIỀU»

của HÀN-THẾ-DƯ

Giá: 0\$35

Nhà xuất bản **ỜI NAY** đứng bán  
Bưu phiếu xin gửi về ông  
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM  
80 Grand Bouddha Hanoi

Tổng phát hành: 44 hàng Da  
HANOI

# LÒNG TỐT

## TRUYỆN NGẮN của KHAI-HƯNG

**N**HÀN rời xe ô tô nhà,  
cấp cấp da di re  
xuống bờ ruộng,  
rồi theo con đường  
hẻm giữa hai lũy

tre thưa gốc, và sơ sác lá vàng.  
Thỉnh thoảng chàng lại quay hỏi  
anh người nhà theo sau :

— Đã sắp đến nơi chưa ?

Nhan là một cựu sinh viên cao  
đẳng. Trước chàng đã theo học  
trường thuốc. Nhưng hai thi lần  
đều không vượt nổi lớp vật-hóa  
bác-học. Bực mình, chàng bỏ  
trường thuốc vào trường luật, và  
điều công hai năm học tập nữa.  
Nói nồng công học tập thì cũng  
hơi ngoa, vì thực ra chàng có học  
lập già đâu. Chẳng qua gần đến  
ngày thi mới mở các sách luật ra  
xem qua, rồi cũng dự thi lấy lệ  
để cha mẹ khỏi kêu r้อง dựa  
tiếng học cao đẳng đê ở Hà-thành  
cho bời lêu lõng.

Cha chàng, ông ký Phan, nhò  
về việc bán rượu ty trong gần hai  
mươi năm, đã trở nên giàu có  
nhất vùng : Khắp các phủ, huyện  
gần tỉnh ly chẳng mấy nơi là  
không rải rác cỏ ruộng của ông  
ta. Những người vay nợ, cầm  
cỗ thi kè có hàng trăm, hàng  
nghìn, ngày ngày đến chục ở nhà  
ông ta như dân vào chục ở  
công đường huyện vậy.

Ông ký Phan đã chịu bỏ tiền  
ra cho con đi học : Sau tám năm  
lưu trú trong trường trung học  
Sarraud, Nhân giật được cái bằng  
tú tài. Ông ký sung sướng, đưa  
con đi khắp các nơi để khoe  
khoang. Rồi đặt tiệc linh đình ăn  
mừng ở tinh, mồ trâu, mồ bò ăn  
khoa ở làng. Ông ta hy vọng vào  
con nhiều lắm, chắc chắn thế nào  
sau này cũng lo được cho con  
ra làm quan.

Nhưng Nhân từ bé đã nhận  
được nền giáo dục, học văn Âu  
tị, đã gần gũi bọn thiếu niên  
tân tiến, nên tư tưởng chàng trở  
nên khoáng đạt và bình dị, trái  
ngược hẳn với những tư tưởng  
trường già, hẹp hòi, thấp kém  
của cha mẹ chàng. Xin được phép  
cha mẹ vào học trường Thuốc,  
sau hai tháng năn nì kêu van,  
chàng sung sướng hơn hôm thi  
đậu tú tài. Không phải chàng có  
ura gi trường thuốc, hay coi nghề  
chữa bệnh sang hơn mọi nghề  
khác ; chàng chỉ cốt làm trái  
ý muốn của người cha mà chàng  
cho là cầu nệ, tòng cờ.

Lúc Nhân bỏ trường thuốc vào  
học trường luật, lại đến lượt  
người cha mừng rỡ. Ông ký cho

rằng đó là lòng trời xui khiến đê  
sau này con ông xuất chinh  
lâm vang cho họ hàng làng  
mac.

Nhưng sau mấy năm bắt con  
theo đuổi cái chí nguyện to tát  
và tiêu tồn vào đây có tới gần vạn  
bạc vẫn chưa thấy nảy ra một  
tia hy vọng cồn con, ông ký vừa  
tiếc của vừa tin rằng nhà mình  
không có mả làm quan. Còn  
Nhân, chàng cũng sinh ra chán  
nản, chán nản cả học lẩn chơi.

Chàng liền về tinh nhà ở với  
cha mẹ.

Rồi dần dần chàng nhiễm  
những thói quen của những người  
sống chung quanh mình. Sau hai  
năm, nền giáo dục, học văn Âu  
tị đã nhận được không còn gì  
nữa : Những tư tưởng khoáng  
đạt, bình dị, đặt vào trong cái  
khuôn sáo cũ, một ngày một thay  
đổi cho đến khi mất hẳn.

Ngày nay chàng không bắn  
khoan nghĩ ngọt tim chán lý nữa.  
Và ngầm những hành vi, cử chỉ  
trái nhân-dạo của cha mẹ, chàng  
chẳng còn chướng mắt và cảm  
thấy tâm hồn rạo rực, uất ức  
như xưa.

Hai năm trước, khi chàng mới  
về giữ sở sách và trông coi công  
việc giúp cha mẹ, chàng ngày  
nào trong gia đình chàng không  
có truyện lời thoi, cãi cọ ầm ĩ.  
Thấy cha cho vay lấy nặng lãi  
và bóp chết những kẻ nghèo  
đôi đến cầm bán, chàng hết lời  
khuyên can, rồi khuyên can  
không được, chàng sinh ra to  
tiếng.

Thế mà mới qua hai năm,  
chàng đã trở nên một người khác  
hẵn, khác từ tinh tinh cho chí  
cách ăn ở, sinh hoạt. Vợ chàng  
là một gái chơi bời ở Hanoi,  
chàng ham sắc đẹp mà lấy, nay  
đã bị hoàn cảnh gột rửa thành  
một người dàn bà cẩn cơ, và  
nhem nhuốc xô xè, luộm thuộm  
với vẻ dung nhan tàn tạ, với bộ y  
phục nửa tinh nửa quê. Nhưng  
chàng cũng không để ý đến sự  
biến cải của vợ, và chàng quên  
hẳn rằng năm năm trước, người  
ấy đã làm cho chàng phải say mê  
đắm đuối. Nay thì hình như  
chàng chẳng còn say mê đắm  
đuối một thứ gì, lanh lạm với  
hết thảy mọi sự xảy ra, lanh lạm  
đến nỗi chàng không thèm phân  
biệt điều thiện, điều ác nữa, đến  
nỗi nhiều khi hồn nhiên chàng  
làm những việc mà trước kia  
chàng đã cực lực ngăn cản cha

chàng.

Thấy con sửa đổi tinh nết, ông



ký Phan vui mừng bảo vợ : « Bà tính chữ nghĩa khó thế nó còn học thành tài được, nứa là buôn bán làm ăn dễ dàng như bốn ! »

Từ đó, ông ký tin cậy con lầm. Những việc khó khăn, bọn người nhà làm không nổi, ông đều nhớ đến « cậu tú ». Và Nhân được cha mẹ khen ngợi, phinh phở, càng đì sâu mài vào con đường mà cha chàng đã cặm cụi theo đuổi trong hơn hai mươi năm. Một đời khi những tư tưởng khoáng đạt, tự do, bình dị thưa xưa cũng có thoáng hiện trong tâm trí, nhưng chỉ thoáng hiện ra như làn chớp nhoáng, trong cái hiện tại thiết thực với những công việc làm ăn bè bộn.

Hôm nay ông ký cho Nhân đến thu tiền rượu ở một tiều bài. Ông đã giao việc ấy cho tên người nhà, nhưng hai lần đi đều không ăn thua gì cả. Ông liền bảo Nhân : « Lại phải nhờ đến cậu mới xong. Cậu dòi bằng được số nợ hai trăm bạc cho thầy. Nếu nó không sẵn tiền thì cậu bắt nó viết văn tự bán rẻ ruộng cho nhà. Thôi, điều đó thầy chả phải dặn, cậu sẽ tự ứng biến. »

Nhân vắng lời cha ra đi. Đến ti rượu ở tỉnh lị, và được tin người chủ ti di vắng, chàng bảo ngay tài xế đánh xe thẳng về làng người ấy.

Ba con chó vẹt xổ ra sủa. Chạy theo ngay ra một người dân ông khoảng ngoài bốn mươi : Gương mặt hốc hác, nước da xanh tái, cặp mắt xâu hoán dù tát hết nỗi khổn khổ của một con nợ đến hạn không xoay được tiền trả.

Thốt gặp Nhân, mặt người kia càng tái thêm : Ô khấp vùng, ai không biết tiếng ác của con ông ký Phan ? Nhưng người ấy cũng gương tươi cười mời Nhân vào trong nhà.

Nhân không gật göng, chỉ thông thả nói vắn tắt :

— Tôi đến thu tiền rượu.

Người mặc ng mếu mào, kè lề tinh cảnh khốn đốn, nào con nhô óm đau, nào vừa mất mè trộm hòn trăm bạc. Người vợ cũng ở trong bên bước ra khóc lóc, kêu van thăm thiết.

Trong khi ấy, Nhân lơ đãng lạnh lùng đưa mắt ngắm cái giường tre với cái màn nâu cũ vẩn đầy những miếng vải tây loang lỗ, cái bàn khớp khiêng siêu vẹo và hai cái tràng kỷ tre, lát nan đã bị mọt ăn mòn từng quãng. Mùi hôi hám ở cái màn, mùi âm mốc ở nền đất ướt, mùi khói ở dưới bếp xông lên, không làm cho Nhân chau mày ghê tởm. Già gấp cảnh ấy hai, ba năm trước, chàng đã bị mũi lánh xa, chàng đã phải bắn khoán tha thiết nghĩ đến cái nghèo khổ và cách ăn ở luộm thuộm của dân quê. Ngày nay nhìn mãi chàng đã quen mắt lắm rồi.

Chờ cho vợ chồng người nhà què ngừng lời, chàng ôn tồn nhắc lại câu đã nói :

— Tôi đến thu tiền rượu...

Rồi tiếp luôn :

— Tiền nợ năm trăm, trừ đi

**GIÁ MỘI ĐÔI TƯ :**

**3\$50 TRỞ LÊN**



Giày kiều mới mùa bức 1936 bẳng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹ và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu

**VĂN - TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI  
Có nhiều kiều khác-nhau rất đẹp và lạ mắt  
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

mãi vào tay kia, và trả lời se sẽ :

— Bà ấy bảo không săn.

Nhân đưa mắt nhìn bà người rời hỏi người mẹ :

— Con gái bà ?

Người dân bà đáp :

— Vâng, cháu nhún, năm nay cháu đã mười tam.

Rồi lặng lẽ nhìn chung.

Người dân ông, vẻ mặt suy nghĩ. Bỗng bảo vợ :

— Bu cái Năm ra ngoài này tôi bảo.

Hai người kéo nhau ra khỏi công, để lại trong sân một mình con gái với con trai chủ nợ.

Nhân mãi ngẫm nghĩa Năm không kịp để ý đến họ. Thấy Năm toan bỏ chạy, chàng gọi :

— Nay tôi bảo.

Rồi chàng mỉm cười đứng im, khiến Năm xấu hổ quay mặt.

— Có Năm đi đâu về đây ?

Cô lê Năm chợt nghĩ cách cứu vớt cha mẹ, vì nàng ngừng lên cười cười và bạo dạn trả lời :

— Thưa cậu, con đi giặt tiền cho thầy bu con, nhưng không được.

Nhân chợt nhớ tới món nợ, và người mắc nợ, nhớ nhác nhìn quanh, hỏi Năm :

— Thầy bu có đâu rồi ?

— Thưa cậu thầy bu con ra công.

Nhân giật mình nghĩ đến cái kẻ mỹ nhân. Và trong một giây, chàng nhận thấy rõ ràng cả cái tàn ác khôn nạn của người có nợ lẫn cái đê hèn khốn nạn của người mắc nợ.

Lạnh lùng, chàng mở cặp lục đưa cho Năm tờ trái đơn mua rượu và bản biên-lai nhận rượu của nhà chàng. Rồi chàng rảo bước di ra xe ô tô

**Khái-Hưng**

## Những ngày vui

(Tiếp theo trang 261)

— Thế mà anh còn cười được ? Phượng vẫn cười :

— Thế mà anh không cười được ! Câu truyện khôi-hài nực cười đến thế mà các anh không cười được !

Duy cầm túc :

— Khôi-hài ở chỗ nào, anh làm ơn nói cho tôi biết.

— Khoa tâm lý của các anh kém lầm nhỉ ! Anh quên rằng hắn ta vừa trúng số năm vạn à ?

— Trung số năm vạn phỏng có liên can gì đến khoa tâm lý ?

— Thi vẫn thế. Nhưng người ta không muốn cho ai biết mặt người ta một cách quá dễ dàng. Tôi chắc ông nghị này không coi là một sự hàn-hạnh được đàng anh trên các báo. Biết đâu lại định không vì thế mà họ không tiếp minh.

(Còn nữa)

**Khái-Hưng**

## Hoa-liêu trù-căn

Bệnh lâu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho rút nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya rực say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rỉa gá, nước tiểu khi vàng khi vẫn đục. Hoặc rức xương đau lưng rất gần rát thịt, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thực hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ dè chữa những người đã thành kinh niêm ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thi biết; nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống làm bốn ngày. Đàn bà chữa uống cũng được.



## Hải-sâm kiện-thận

Chè tuyển bằng Hải cẩu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bồ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phòng sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lãnh tinh, cùng dân bà dương khí hụt tòn thành ra khi hư bạch trọc, người dân gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kè trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1p. uống làm 5 ngày.

## KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, ROUTE DE HUẾ (BÊN CẠNH CHỢ HỘM) HANOI

# 100 PHẦN 100

Cách chữa lâu trong 24 giờ

Kinh niên trong 2, 3 tuần

Nhận chữa khoán từ 3p.00

Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rút hồn, không lẫn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền mất tật mang — nên chúng tôi đã ấn hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong tinh và bệnh của phụ nữ. Phần đông bệnh nhân đã theo phương pháp đó, điều khỏi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khen ngợi, chúng tôi xin ghi lòng và lúc nào cũng phản ánh nghiên cứu thêm (xin miễn viết thư riêng).

Bệnh Lậu dương thời kỳ phát: buốt, ra mủ, nặng đến đâu cháng nữa, chỉ một lọ thuốc số 50 giá 0 p. 50 là khỏi hẳn.

Nọc chưa hết, nước tiểu có vẩn (filameng), thỉnh thoảng ra tí mủ nhói ngứa trong dương tiêu tiên, ăn của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lị phát — người thận kém lại đau lưng, mỏi xương nứa. Bệnh Giang-mai còn lại: giật thịt, thỉnh thoảng nổi châm đỏ như muỗi đốt, dùng thuốc 63 — 1 p. 50 một hộp sẽ khỏi rút nọc.

Nhận chữa khoán từ 3p.00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thản hành đến nơi sẽ biến một bận. Ở xa gửi vé 0 p. 20 timbres trước phi, sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại lý.

**BINH-HU'NG** 67 PHỐ CỦA NAM HANOI

**ĐẠI LÝ:** Tiến-Ích Thủ-binh, Phúc-lương-long Camphamine, Mai-định Haiphong, Đàm-v-Báp Ký-lira, Phú-lương Sontay

Imprimerie Thuy-Ky — Hanoi



## Sữa NESTLÉ Hiệu con chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MAN

## VIÊN-DÔNG TỒN TÍCH HỘI

Câu Hội tr - bắn SEQUANAISE thành Ba-lé lập nên Công-ty vô danh-hàn vốn 4.000.000 phat-lông, một phần tư đã góp rồi

Công ty hành-dộng theo chí-đu ngày 12 tháng tư năm 1916

Đảng-hà Hanoi số 419

Món tiền lưu-trữ (Tỉnh) 724.480 \$ 92

đ/c Hội hoán vẫn lại

đến ngày 31 Decembre 1935

GIÚP NHỮNG NGƯỜI BỀ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở HANOI số 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892

Số Quản-ly ở SAIGON số 88, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Août 1936

Mở ngay thứ bảy 29 AOUT 1936 hồi chín giờ sáng tại số Tòng-Cục ở số 32, phố Tràng-Tiền, HANOI do ông LONG, Quản-ly nhà Địa-ốc ngân hàng ở HANOI, và Quản-ly của bìn-hội chủ-thủ, ông NGUYEN-DUC-CAN, Đại-ý của bìn-hội ở Thanh-Hòa và ông NGUYEN-ICH-MIEN, dự-tợ.

Những số trúng	Danh sách các người trúng số	Số tiền hoàn lại
----------------	------------------------------	------------------

Lần mở thứ nhất: hoàn vốn bộ phận

Những số đã quay ở bánh xe ra:	12.08 - 774
1 hiên này són bô vì thời không đóng lợ i trùn	
30.774	Phiếu này không được dự xổ vì tiền thắng không góp

Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra:	1.817 - 1.170 - 1.81 - 88-2.109 - 2.580 - 1.002 - 2.500 - 505 - 2.676 - 2.170 - 2.024 - 2.858 - 725 - 1.284 - 1.203.
--------------------------------	--

17.500	M. Georges RERTIN, Ký-sư sở Công-chính ở Thoibinh	1.000 \$ 00
22.082	M. Paul PHILIPPE, ở PhuLangThuong	500.00
27.505	Bà EUNG-EY-THAI, buôn bán ở số 43 phố Maréchal Foch, Vinh	500.00
35.170	Bà NGUYỄN-THI-AN, buôn bán ở số 51 phố Chợ Kiêna	200.00
38.024	Cô Gerille GL. EIZZES, Gia-sư ở 12 phố Briere de Tissé, Hanoi	

41.898	M. HOANG PHU, hộ thứ tư, Hué	1.000.00
42.725	Bà DAUREL (E. & số 40 phố Gialong, Hanoi)	200.00

49.303	K. HS-ZHENG THAI, nghiệp-chủ ở số 4 phố Pasteur, HANOI	1.000.00
		200.00

Lần mở thứ ba: khôn phải góp tiền thắng

Những người có tên sau này trúng số được tính phiếu mèo từ 1 tri giá ké ở cột thứ nhất, có thể bùn lại ngày theo giá tiền ké ở cột thứ hai	Cột thứ nhất
--	--------------

Những số đã quay ở bánh xe ra:	2.847 - 1.587 - 06 - 1.481 - 2.937 - 132 - 2.270 - 644 - 2.961 - 2.147 - 2.250 - 30 - 1.809 - 2.461 - 2.00
--------------------------------	--

6.066	M. J. PHAM TUE, buôn bán ở Tân-vinh-hoa (Saigon)	500
18.282	M. SERVIEGE, Ký-sư ở số 33 Bd Gambetta, Hanoi	500
40.800	Bà NGUYỄN-THI-AN, học sinh ở phố Phuc-Am, Ninh-Binh	200
50.050	Bà KHU-THI-NHAT, buôn bán ở số 1 phố Tu-duc, Thành-Hà	500

Những ký số sau định vào ngày thứ ba 29 Septembre 1936 hồi 9 giờ	Cột thứ hai
--	-------------

nhưng tại số Quản-ly ở số 88 đường Charner, Saigon
--

Hồi cẩn-nhiều người đại-ý có đậm-bảo-chắc-chắn



## NÊN NHỚ CHO KỸ

Người ta càng công-nhận  
phân TOSIKO tốt, thơm,  
mịn, rè bao nhiêu thì thuốc  
**SƯU-ĐỘC BÁ-ÚNG-HOÀN**  
hiệu ÔNG-TIỀN trị đặng  
tận gốc tuyệt nọc các chứng  
bệnh phong-tình càng  
hay hơn hết bấy nhiêu...

*Fumez le Job  
ou ne fumez pas*

MARYLAND EXTRA	épis blanc..	..	63 125
SUPÉRIEURES	épis bléti ..	..	63 12
SURFINE }	Piquet rouge..	..	63 12
	= vert..	..	63 036

*Le Job*  
Thiếc lá  
tạo ở xã ALGERIA  
đã có biển trên

**JOB**